

bàn thờ rồi rì rầm khăn vải, cầu mong cho bộ đội ta giết được nhiều Tây, Chính phủ cụ Hồ chóng về giải phóng cho dân nghèo và bà cầu cho Hảo còn sống trở về.

Từ khi nghe tin Tây thua to ở Điện Biên bọn lính trên đồn hoang mang lo sợ, đã có mấy thằng bỏ trốn. Du kích ta càng mạnh bạo hoạt động không lên lút như trước nữa, bọn địch càng hoảng sợ, cô Dầu cũng tham gia vào việc rải truyền đơn để địch vận ở trong đồn.

Tin thắng lợi cứ liên tiếp, nhất là hôm anh Quang cán bộ về báo tin là ta và Pháp đã ký hiệp định đình chiến rồi, xóm làng nhộn nhịp hẳn lên. Bọn lính không dám rời khỏi đồn, du kích canh gác khắp các ngã, dân làng tập nập chuẩn bị cho ngày bộ đội ta về giải phóng. Rồi một buổi sáng trời trong xanh khác hẳn mọi ngày, mặt trời mới nhô lên, bộ đội ta đã tiến vào, bọn đồn bốt đã rút sạch từ đêm qua, có mấy thằng còn mang theo cả vợ.

Thằng Đản đồn trưởng và thằng Thịnh trùm Đại Việt cùng theo giặc Pháp vào Nam đem theo cả cô Dầu và cô Tuyền. Nhưng cô Dầu và cô Tuyền đã bí mật bàn nhau tìm cách ở lại. Đây là thời cơ tốt nhất để các cô từ bỏ chúng như từ bỏ một tai họa đã ám ảnh và trói buộc các cô. Ở lại với quê hương, ở lại với cha mẹ, cho dù không có chồng con

vẫn còn hơn theo bọn giặc, bọn phản bội hại dân hại nước.

Cô Dầu thì trốn trước khi xe ô tô chở lính chuyển bánh, còn cô Tuyến thì phải theo thằng Thịnh xuống Hải Phòng, mãi đến lúc tàu sắp nhổ neo cô mới tìm được cơ lên bờ để trốn về quê.

Cô Dầu lại trở về với ông bà Tảo, vì cô cũng chẳng còn nơi đâu mà về, và bà Tảo, một bà mẹ nhân từ phúc hậu đã dang tay ra đón đỡ cứu mang cô. Bà ra sức chạy thầy chạy thuốc để chữa bệnh cho cô. Mấy tháng sau cô được lành bệnh. Cô không còn hy vọng gì đến chuyện chồng con, cô không hy vọng Hảo còn sống mà cho dù anh còn sống trở về thì cô cũng không hy vọng gì anh nối lại với cô, thừa nhận cô làm vợ. Đến như khi còn trẻ, còn nguyên vẹn, Hảo cũng đã chê cô và xua đuổi cô, huống gì bây giờ cô đã lớn tuổi lại trải qua bao nhiêu chuyện ê chề nhục nhã, thì anh lại càng không bao giờ chấp nhận cô. Mà cô cũng tự xét thấy mình thực không còn xứng đáng với Hảo nữa, đời cô tan nát rồi, đã là loài rác rưởi đáng nguyên rủa rồi, làm sao lại còn dám nghĩ đến mình nữa, dám ước mơ đến anh nữa. Cô đã hoàn toàn tuyệt vọng rồi, cô như người chết rồi không bao giờ dám mơ ước gì đến chuyện chồng con nữa, kể cả với những kẻ tâm thường nhất.

Bây giờ cô phải sống âm thầm như một cái bóng ở nhà bà Tảo, bởi vì cô còn có chỗ nào để sống nữa đâu, còn có ai cứu mang đùm bọc giúp đỡ nữa đâu. Vì thế cô phải sống ở đây, vừa nhờ vả ông bà Tảo, vừa như người ăn người ở trong nhà để mà hy vọng dùng sức lao động của mình để lập công chuộc tội và trả nghĩa cho ông bà Tảo. Cô hy vọng được ông bà cứu mang che chở đến suốt đời.

Trong làng lúc này thật như ngày hội, những lá cờ đỏ tung bay theo gió phấp phật chào mừng ngày giải phóng đồng bằng. Bộ đội đi ở đường cái rẽ vào làng lớp lớp người hùng mạnh, dân làng đổ xô ra đón mừng. Bà cụ Tảo cười nheo cả mắt: "Bộ đội về rồi thôi thế là từ đây hết khổ" đoạn bà chạy đi tìm khắp lượt gặp anh bộ đội nào cũng hỏi:

- Có biết thằng Hảo nhà tôi đâu không?

Hỏi mãi không biết bà cụ vẫn không thất vọng, Dầu phải bảo mẹ: "Bộ đội ta nhiều lắm biết đâu mà tìm". Bà cụ vẫn không yên tâm, hề cứ thấy tốp bộ đội nào qua là phải nhìn khắp lượt mới thôi.

Mấy hôm sau thấy bộ đội về trên Tỉnh nhiều, bà dậy thật sớm bảo Dầu nắm một nắm cơm rồi hai mẹ con rủ nhau lên tỉnh tìm Hảo, nhưng bộ đội ta ngàn ngàn vạn vạn tìm sao cho thấy.

Thấm thoát đã một tháng, rồi ba tháng, sáu tháng và hoà bình đã được lập lại gần một năm, mà không có tin tức gì về Hảo cả. Mọi hy vọng của

ông bà Tảo và của cô Dầu đã hoàn toàn mất hết.

Thời gian trôi qua, người ta cố quên nhanh đi những quá khứ đau lòng. Ông bà Tảo vẫn lại coi cô Dầu như con dâu của mình và chính Dầu cũng coi mình là vợ anh Hảo như trước. Sự mặc cảm và sầu muộn cũng chóng qua đi, cô thực sự như là người chủ trong gia đình. Ông bà tin tưởng giao cho cô tay hòm chìa khoá và trông nom quán xuyên gia đình. Dân làng cũng lại coi cô là vợ thằng Hảo như trước, có lúc tưởng như cô đã quên đi quá khứ, cô chưa bao giờ là người tình của thằng Xiêng, chưa bao giờ là bà đồn trưởng, thì cô cảm thấy mình sống rất thanh thản, và cô hy vọng đợi chờ.

Nhưng đến khi quá khứ trở lại, cô lại cảm thấy mình xấu xa nhục nhã cô tự thấy mình không còn xứng đáng ở cái gia đình nhân hậu và bao dung này, cô lại sợ, không dám chờ đợi nữa, không dám hy vọng nữa. Nếu Hảo còn sống trở về thật thì cô buộc phải rời khỏi gia đình này hoặc đâm xuống đầu mà chết cho xong.

Cô Dầu cứ sống giữa khắc khoải đợi chờ. Hy vọng và tuyệt vọng lúc lại mong cho Hảo về, lúc lại mong cho Hảo đừng về, nếu anh ấy còn sống thì cầu cho anh tìm được hạnh phúc ở một nơi nào đó. Cầu xin anh hãy để cho cô được yên với cái số phận người vợ bất hạnh và cay đắng này.

Ấy thế rồi, một hôm xã đưa về cho Dầu một lá

thư ở đâu gửi về không biết, nói là Hảo đã chết rồi, từ năm 1952 ở mặt trận Tây Bắc. Thế là cả nhà lại khóc âm lên. Bà con hàng xóm đến khuyên nhủ mãi mới yên tâm. Bọn thằng Búa thằng Mân lúc này đã trốn lính về nhà đến bảo: "Đấy tôi nói có sai đâu, anh Hảo đã chết từ lâu rồi mà lại!" Rồi nó lại vờ vẫn an ủi làm lành với ông bà Tảo và cô Dầu.

Tin Hảo chết truyền đi khắp cả làng, bà con thôn xã kéo đến thăm hỏi an ủi bà cụ Tảo và Dầu. Bà cụ Tảo mua mấy thẻ hương, nấu bát canh để cúng viếng hồn Hảo. Dầu khóc suốt mấy ngày đêm liền không ngủ rồi lại oán thân phận mình long đong. Người thờ thần ra lắm lúc như điên như dại, không làm ăn gì được cả. Đến mấy tháng sau nỗi buồn mới nguôi nguôi đi nhưng mỗi lúc nhớ đến Hảo là cô lại khóc. Từ đó, thế là không còn hy vọng gì nữa, phần thì nhớ Hảo phần vì thương mẹ chồng, tính tình cô trầm lặng hẳn xuống, không ai còn thấy cô cười nữa. Những lúc đi làm đồng hay họp hành cô còn nói, nhưng về nhà lại thấy cô lầm lỳ, lắm lúc ngồi một mình giở lại chồng sách khi Hảo đi còn để lại, cô ngồi tần mần vuốt lại những nếp giấy bị quăn, rồi bỗng lúc lại thân người ra có lúc lại òa lên khóc.

Sự việc cứ như thế trôi đi, cho tới một hôm nghe tin thôn Vạn có anh Dung trước là bạn của Hảo cùng đi bộ đội về thăm nhà. Bà cụ Tảo vội chạy lên thăm Dung, vừa nhìn thấy Dung bà đã khóc khóc mếu mếu:

- Giá thằng Hảo còn được sống về như anh Dung thì sung sướng biết bao!

Dung ngơ ngác hỏi lại. Bà cụ kể lể đầu đuôi cho Dung nghe. Dung bồng cau mày lại, anh nhớ lại hồi sau chiến dịch 52 còn gặp Hảo cơ mà, lẽ nào lại mất rồi ư? Nếu bảo mất ở chiến dịch nào khác thì còn có thể. Rồi Dung bảo bà cụ Hảo:

- Không chắc đâu cụ ạ! Hồi cuối 52 chúng con còn gặp nhau cơ mà. Tuy sau này không bắt được thư của nhau nhưng nếu anh Hảo mất thật thì phải có giấy của đơn vị gửi về chứ, thư từ như vậy tin sao được?

Cụ Hảo như nắng được mưa, cụ lau nước mắt hỏi dồn lại:

- Em nó dạo ấy thế nào? Có khoẻ không? Anh gặp nó ở đâu, có thật không?...

Dung an ủi bà cụ và dặn bà cụ cứ yên tâm đã. Bà cụ cũng nguôi đôi phần nhưng vẫn chưa thật tin lắm. Từ đó Dầu lại có chút tin tưởng, nhưng cô lắm lúc cảm thấy niềm thất vọng đến với mình nhiều hơn.

CHƯƠNG VI

Cũng tám năm về trước, sau khi Hảo từ già xóm làng ra đi bước vào con đường chiến đấu. Hảo thấy không gì vinh dự bằng là một chiến sỹ trong quân đội nhân dân. Chính cái vinh dự đó đã rèn luyện cho Hảo trưởng thành trong chiến đấu và công tác.

Khi đó Hảo đã tốt nghiệp trường lục quân và khoảng giữa năm 1951, thì một tin buồn đưa đến cho Hảo - Buổi chiều hôm đó Hảo gặp Khanh trong Đào viên khi Hảo đang đi dạo mát, Khanh và Hảo cũng thay đổi nhiều, đã lớn hơn trước. Khanh cũng vậy, người gầy hơn xưa, mãi sau Hảo đánh bạo hỏi thì hai người mới nhận ra nhau và từ đó Hảo mới biết tin tức gia đình và làng xóm. Khanh cũng như Hảo đều được tin gia đình chết hết cả. Vợ Khanh đã đi lấy chồng, vợ Hảo bị hy sinh trong một trận đánh du kích. Tin anh Tường chết, mẹ Hảo thất lạc, biết mất hay còn làm Hảo

buồn rầu, có hôm Hảo khóc một mình suốt đêm. Nhưng anh vẫn không cho ai biết chuyện ấy của mình cả. Và từ đó anh đình ninh rằng gia đình tan nát hết. Những lúc mình anh nghĩ lại quê hương trong vùng tạm chiếm, nhớ tới gia đình anh buồn vô tận, nhất là cái chết của anh Tường đã khắc sâu vào chí căm thù của Hảo. Rồi từ đó Hảo thấy thương người vợ hiền vô tận. Anh hối hận trách mình khi ở nhà đã quá bạc bẽo với Dầu. Về sau càng được học tập anh càng thấy rõ hơn, con người mình đã bị ảnh hưởng in sâu những tư tưởng mơ mộng, lãng mạn tiêu tư sản, và những lúc đó anh càng thấy thương Dầu, anh tin rằng cô còn, cô sẽ chờ anh mãi mãi.

Thấm thoát thời gian trôi đi, Hảo trưởng thành theo kháng chiến, những lúc chiến đấu trong hậu địch gian khổ, những khi gian nguy cái chết luôn đe dọa mình nhưng anh vẫn không lùi bước và những khi công tác ở cơ quan anh cũng đã đem hết sức lực của mình phục vụ nhân dân, phục vụ Đảng. Mỗi khi kiểm điểm lại mình, anh cũng thấy tự hào rằng mình đã làm tròn nhiệm vụ của nhân dân và Đảng giao cho. Và trong những thắng lợi vĩ đại của nhân dân, anh cũng đã được vinh dự góp một phần nhỏ công sức của mình. Trong kháng chiến, nghĩ tới quê hương ngày mai giải phóng, nghĩ tới mái nhà tranh, mẹ già, anh thấy mình tăng thêm sức mạnh.

làm tròn nhiệm vụ xong, nếu công việc không gấp thiết lắm, anh mới ghé qua nhà....

Hôm nay bên ngọn đèn dầu, Hảo và Dầu hai đứa ngồi yên không nói. Từ lúc đi dạ hội ở đình về đến giờ đã quá 11 giờ đêm. Mỗi người đuổi theo một ý nghĩ.

Dầu ngồi dựa cột bên góc giường, mắt đương đăm đăm nhìn vào ngọn đèn đương lắt lay trước gió lùa qua khe cửa.

Từ lúc chiều Hảo về đến bây giờ cô vẫn chưa nói một lời, nửa mừng, nửa lo. Mừng vì Hảo vẫn còn sống đã về rồi, nhưng lo vì không hiểu Hảo sẽ đối xử với cô thế nào, những hình ảnh quá khứ diễn ra trong đầu óc cô, cô tưởng chừng như một giấc mơ, ngờ đâu lại có ngày hôm nay, Hảo đang ngồi đây, trước mặt cô, cô muốn nói nhưng không biết nói thế nào.

Còn Hảo, cũng vậy bao nhiêu ý nghĩ của anh đều như không nói lên được. Nhưng anh nghĩ nhiều nhất là từ lúc bà cụ Lượng bên hàng xóm nói về Dầu, lúc chập tối, cả chị Phàn, chị Phái cũng nói thế. Lúc ấy anh như thấy tức thở. Trong cổ như có gì chèn lại, hai hàm răng nghiến chặt lại với nhau kêu ken két và ngay lúc đó anh cũng có đôi chút nghi ngờ Dầu, nhưng anh lại gạt được ngay. Anh tin Dầu lắm, lỗi đó không phải tại Dầu,

cũng như anh Tường chết đi không phải tại anh. Tất cả đều đổ vào đầu giặc, vào đầu bọn phản bội, gặp bọn thằng Vinh, thằng Thân, anh muốn rút súng bắn cho chúng mỗi đứa mỗi phát. Nhưng nghĩ đến chính sách Đảng, tay anh đã đặt vào bao súng lại bỏ ra, trước thái độ khúm núm nịnh nọt của bọn chúng anh phải nuốt nước bọt nén giận để giữ được thái độ hòa nhã.

Lại còn tin tức giả mạo ở đâu đưa về nữa. Hảo đã hiểu hết cả rồi, nhất là khi anh hỏi đến tên Hoa một tên tay chân địch nằm trong uỷ ban xã, nó trả lời loanh quanh.

- Những tin đó là giấy của bộ đội gửi về.

Hảo hỏi dồn nó:

- Bộ đội nào? Giấy còn không? - Nó luống cuống:

- Tôi đã xé đi rồi.

Hảo muốn mắng cho nó một chập, nhưng anh lại thôi, vì anh mới về, nói ngay không tiện.

Rồi trước tình hình trong thôn phức tạp, anh chỉ mới về trong khoảng hơn hai tiếng đồng hồ mà đã được nghe bao nhiêu chuyện phức tạp ấy : nào là vợ bộ đội chữa hoang, nào là phải ly khai, nào là bỏ đi lấy Tây, lấy đồng, bọn địch phải tuyên truyền xuyên tạc về bộ đội...

Có lúc anh cũng cho là: phụ nữ họ kém thật

gần Dầu, anh cố nén đau khổ nhìn thẳng vào cô.

- Đừng khóc nữa Dầu, mọi việc anh biết cả rồi.

Dầu ngừng mặt lên nhìn Hảo, nước mắt còn long lanh nghẹn ngào.

- Anh Hảo! Em có lỗi với anh nhiều lắm. Em đã khổ nhiều lắm rồi! - Dầu lại gục mặt xuống nước mắt ràn rụa. Cô muốn nói hết những nỗi đau lòng của mình cho chồng nghe trong thời gian xa cách. Nhưng cô không nén được bình tĩnh nữa. Cô như muốn oà lên khóc thật to để chút hết bao đau khổ hơn 10 năm qua, từ khi lấy anh.

Hảo cũng chỉ biết cách an ủi vợ:

- Anh đã bảo đừng khóc nữa mà. Em còn khóc anh không vui đâu.

Dầu nghe lời gạt nước mắt nhìn chồng, lúc này Hảo hiền từ quá, vẻ mặt trầm trầm, đôi lúc những nếp nhăn trên trán hiện lên báo cho cô biết Hảo chẳng vui gì hơn cô đâu. Giọng anh đậm ảm lạ thường, cô chưa bao giờ được nghe thấy anh nói như thế:

- Em Dầu, lỗi đó không phải tại em đâu. Trước đây anh cũng có lỗi với em, anh đã quá tệ bạc làm em đau khổ nhiều.

Dầu nhìn Hảo triu mến:

- Em cũng có lỗi nhiều hơn, nhất là từ khi anh đi, ở nhà em đã không giữ trọn... - Nói đến đây

Dầu lại nghẹn ngào không nói được, mắt không dám nhìn thẳng vào Hảo nữa, cô quay mặt đi gạt nước mắt. Cô đinh ninh rằng anh sẽ trách mình và có thể anh sẽ khó cư xử với mình.

Nhưng không, nét mặt anh không chút gì thay đổi, đôi mắt trong sáng vẫn nhìn thẳng vào cô. Anh nói với một giọng trầm trầm nhưng hơi dần giọng.

- Tất cả đều vì bọn giặc và phản động cả thôi em ạ. Em đừng lo, không vì thế mà anh xa em đâu.

Mắt Dầu như sáng lên, nhìn Hảo bao nhiêu nỗi vui mừng hiện lên trên mặt cô. "Trời ơi anh ấy tha thứ cho mình tất cả sao"

Anh nói tiếp:

- Anh rất bằng lòng, vì em đã xứng đáng làm người vợ trung thành của anh, em đã không làm cho anh xấu hổ. Anh sẵn sàng tha thứ cho em những khuyết điểm sai lầm trước đây, những quá khứ đau buồn hãy quên đi thôi em ạ!

Dầu bỗng nhiên tươi hẳn lên, gục đầu vào lòng Hảo:

- Anh sẽ không bỏ em thật chứ!

Hảo vuốt ve mái tóc vợ:

- Ồ nếu không thật thì anh ngồi đây làm gì. Em vẫn không tin anh à.

- Không, em tin anh lắm, cũng vì tin anh nên em đã phải ngâm đắng nuốt cay để ở lại và chờ anh.

Một làn gió lạnh lướt qua khe cửa làm Hảo rùng mình. Anh bảo Dầu:

- Từ lần sau nếu anh có về, đừng có buồn như thế nữa nhé, anh không bằng lòng đâu.

Dầu nhanh nhẹn hẳn lên:

- Thôi, em xin nhận khuyết điểm, nhưng anh cũng không được buồn nhé.

Dầu nhìn Hảo, cả hai cùng cười, cái cười tươi vui và âu yếm, cô chưa bao giờ được thấy. Lần đầu tiên của đời cô, từ khi lấy anh hơn mười năm qua, bây giờ mới thấy anh cười với cô, cái cười tình tứ và yêu đương, cô càng thấy yêu anh tha thiết.

Ngoài trời gió đông thổi lạnh lùng qua khe cửa, những làn gió lạnh tạt vào mặt hai người, nhưng Dầu cảm thấy ấm cúng khác thường, cô nhí nhảnh hẳn lên, khẽ hỏi Hảo.

- Sao anh chóng lớn thế?

Hảo tát yêu vào má vợ:

- Ừ nhỉ, anh cũng không hiểu tại sao cả. Trước anh còn bé hơn em đấy nhỉ, bây giờ chúng ta bằng nhau rồi phải không!

- Anh cao hơn em rồi đấy.

- Anh cũng thấy em lớn hơn trước rồi, nhưng

hình như nhà cửa xóm làng cứ bé đi là tại sao?

Rồi Dầu hỏi:

- Anh ở nhà mấy ngày?

- Sáng mai anh lại đi thôi.

Dầu lạ quá, có lẽ chồng chưa yêu mình thật chẳng.

- Anh không muốn ở nhà với em à? Tại sao lại đi ngay, anh Khanh, anh Lân, anh Dung các anh ấy trước về phép chả ở nhà đến 15 hôm là gì.

Hảo không thể nói cho vợ hiểu được, hôm qua anh dự một cuộc họp ở Hà Nội, để báo cáo về cuộc tiểu phỉ vừa qua ở nước bạn, và lại nhận nhiệm vụ gấp cho một chiến dịch tiểu phỉ tới, trên biên giới giữa ta và nước bạn, mà đơn vị anh là đơn vị chủ công trong chiến dịch tiểu phỉ này.

Hảo cố đánh tan mối nghi ngờ của vợ.

- Anh muốn ở nhà chứ, nhưng không thể được Dầu ạ, nhiệm vụ anh còn nặng nề, chưa có thời gian ở nhà lâu được. Em không muốn cho anh đi nữa ư?

Dầu thở dài cố nén giọng oán trách:

- Không, em không dám thế, nhưng...

- Nhưng sao?

Dầu như nũng nịu với chồng, kể cho anh nghe nào là cô Tần, chị Phái đã có con bé con bông, cả cô Thôi nữa. Rồi tự nhiên Dầu cảm thấy mình như lẻ loi, xấu hổ.

Hảo cố an ủi vợ:

- Em nghĩ xa xôi quá, nhưng rồi đây cũng có ngày trở về nữa cơ mà.

- Cho đến bao giờ. Cách xa nhau hàng trăm hàng ngàn cây số?

Nói vậy nhưng cô cũng biết, anh không bao giờ bỏ nhiệm vụ để ở nhà với cô được, vả lại cô cũng không bao giờ muốn anh thế. Cô muốn anh sẽ càng tiến bộ trên đường phục vụ nhân dân, và cô cũng cảm thấy tự hào có một người chồng như anh:

- Em không ngăn anh đâu, nhưng anh đi nhớ viết thư về cho em luôn và cố gắng học tập, công tác tiến bộ nhiều hơn nữa.

Hảo nghĩ thầm: "Ừ có thể chứ, chả nhẽ Dầu lại nghĩ kém thật thế ư", nhưng anh càng thông cảm nỗi buồn của một người vợ xa chồng, nhất là Dầu lại là người thiệt thòi hơn cả. Dầu đã lớn tuổi rồi Hảo càng thấy thương cô.

Tiếng gà gáy canh một phá tan bầu không khí tĩnh mịch đêm khuya. Dầu bảo Hảo:

- Anh đi ngủ đi, ngày mai lấy sức mà đi.

Hảo nghe lời nằm xuống một lúc ngủ liền. Dầu ngồi nhìn Hảo mà lòng thương yêu tràn ngập, những ý nghĩ, quá khứ lướt nhanh như một cuốn phim thời sự, Hảo thở nhịp đều đều, Dầu tắt đèn

từ từ nằm xuống ôm chặt người chồng âu yếm.

Ngoài trời trăng sao vàng vặc, những làn gió đông thổi nhẹ lướt qua khe cửa, thỉnh thoảng những chiếc lá vàng rơi sào sạt ngoài sân.

Dầu thấy ám cúng và mơ thấy mình và Hảo đang bay lên thiên đàng.

Sáng hôm sau, Hảo đi ngay, nhớ lại tám năm về trước anh cũng ra đi, lần đó sớm hơn lần này, từ 4 giờ sáng. Lần này khi mặt trời đã nhô lên. Anh khoác ba lô lên vai như còn đôi chút ngần ngừ. Anh cố nhìn khắp lượt, mái nhà, ngọn tre, đường xóm như để từ biệt. Dầu cúi người nhìn Hảo không chớp. Trong lòng cô như muốn khóc. Anh ở nhà như thoáng qua cơn gió, tiếc rằng thời gian ngắn quá bao nhiêu chuyện muốn nói với anh nhưng chưa nói được. Hảo cũng vậy, bao chuyện tâm tình muốn nói cho vợ nghe cũng chưa nói được. Biết làm sao! Nhiệm vụ không cho phép anh chậm chễ được. Anh cố dứt tình quyến luyến ra đi. Riêng Dầu tuy buồn nhưng thấy vui hơn trước, là lần này Hảo không hất hủi cô như tám năm về trước nữa.

Dầu đỡ ba lô lên vai cho Hảo lòng đầy yêu mến. Hảo xách ba lô lên, quay lại khẽ mỉm cười ngập ngừng bảo Dầu:

- Thôi em ở nhà nhé, cố gắng tăng gia, học tập

và tham gia công tác địa phương, nhất là dịp cải cách ruộng đất sắp tới. Rồi đây có ngày anh lại về, chúng ta lại gặp nhau.

Dầu ngậm ngùi khẽ thốt ra trong hơi thở:

- Bao giờ?

Hảo hiểu lòng vợ, anh nắm lấy tay Dầu.

- Bao giờ ư? Em xem, hiện nay đất nước ta ra sao? Chúng ta xa nhau tám chín năm trong kháng chiến còn được nữa là một vài năm nữa, khi mà Bắc Nam đã hoàn toàn thống nhất. - Nói xong, Hảo nắm chặt tay Dầu hơn.

Dầu đương cúi mân mê tà áo, ngẩng mặt lên nhìn thẳng vào Hảo ghen ngào.

- Vâng, anh cứ yên tâm, cố gắng học tập để xây dựng quân đội hùng mạnh. Em ở nhà cố gắng tăng gia và tham gia công tác địa phương như lời anh dặn, để xứng đáng người vợ của anh.

Hảo thấy vui, tát yêu vào má vợ

- Thế nhưng đừng nhớ người ta nhiều quá, yên tâm chờ ngày về.

- Thôi anh đi đây. - Hảo buông tay Dầu mạnh dạn quay đi.

Hảo quay lại nhìn người vợ một lần cuối rồi đi thẳng.

Dầu bâng khâng nhìn theo bóng anh cho đến khi khuất sau chùa.

Một làn gió lạnh tạt qua, Dầu quay lại tần ngần bao niềm thương nhớ.

Dầu có ngờ đâu rằng, sau hơn mười năm lấy chồng, đó là lần đầu tiên, cũng là lần cuối cùng được chồng yêu quý, trong một nửa đêm hạnh phúc ngắn ngủi ấy. Suốt cả cuộc chiến tranh chống quân giặc Pháp xâm lược, dài đằng đẵng, với bao nhiêu tủ nhục đắng cay, hy sinh gian khổ, cô vẫn gắng chịu đựng và tủ nhục đắng cay, hy sinh gian khổ, cô vẫn gắng chịu đựng và chờ đợi chồng về. Nhưng đến khi được giải phóng khỏi áp bức đau khổ, đến khi niềm mong ước của cô được thực hiện, người chồng đã trở về và đã tha thứ bao tội lỗi cho cô và yêu quý cô thực sự - Cô đã được hạnh phúc, thì chính cô lại từ bỏ cái hạnh phúc ấy bởi một cuộc chiến tranh khác, một cuộc chiến tranh không có tiếng súng, mà trong đó cô vừa là thủ phạm vừa là nạn nhân. Để rồi cô mãi mãi mất người chồng mà cô thương yêu, mãi mãi mất cái hạnh phúc mà cô bao năm chờ đợi, đấu tranh giành lại được.

CHƯƠNG VII

Chỉ sau cái ngày về ấy của Hảo được ít lâu, tức là chỉ vào khoảng một hai tháng sau, thì phong trào cải cách ruộng đất lan về đồng bằng, lan đến quê Hảo, như một mùa gió chướng, mà tốc độ của nó như một trận bão lớn, mà trung tâm bão có gió tới cấp 11 cấp 12.

Trận bão tố đó lướt qua làng Hảo, mà chính gia đình anh lại rơi vào trung tâm của cơn bão.

Gia đình Hảo bị quy là địa chủ phản động, địa chủ vì cấy hơn một mẫu ruộng trong đó có năm sào tư điền và một mẫu công điền, địa chủ vì bóc lột sức lao động của nông dân, dưới hình thức là con dâu, con nuôi, thuê mướn người làm. Phản động mặc dầu có con làm tới chức huyện uỷ viên, mặc dầu anh trai Hảo bị Tây bắn chết - Phản động dù bố mẹ Hảo là cơ sở cách mạng, cơ sở kháng chiến, bố Hảo đào hầm bí mật nuôi giấu cán bộ, mẹ Hảo làm liên lạc cho một chi bộ xã. Phản động mặc dầu bố anh đã bị Tây bắn bị thương trong một

trận càn, mẹ anh bị mấy lần Tây bắt đánh đập tra tấn. Phản động còn vì có Hảo đi lính cho đế quốc, làm tới sỹ quan(!) chẳng hiểu họ tung tin từ đâu ra.

Trong số những cốt cán ở địa phương đó, cô Dầu, người vợ yêu quý của Hảo, mà anh mới chấp nối và tìm lại được tình yêu, trong một ngày về ngắn ngủi vừa qua. Người ta đã bắt rẽ sâu chuỗi vào cô, và cô đã nhanh chóng trở thành một cốt cán tích cực nhất. Còn tích cực hơn cả thời kỳ cô là đội viên của đội du kích đánh Pháp. Người ta đã động viên cô đứng lên đấu tố bố mẹ trước đình làng, một ông bố và một bà mẹ đã thương yêu cô, coi cô như con đẻ trong suốt mười năm trời. Người ta đã bắt cô phải ly dị với Hảo và cắt đứt quan hệ với gia đình anh để được kết nạp vào Đảng, cô ta đã tự giác tuân theo, và trở thành một bí thư chi bộ tích cực và nổi tiếng trong vùng.

Gia đình Hảo bị tịch thu toàn bộ tài sản, ông bố anh không chịu được nỗi tủ nhục đã thất cố tự tử chết ngay từ cái hôm cô Dầu, ông Hạo và một số cốt cán đấu tố ông tại đình làng.

* * *

Hảo nhận được những tin đó bằng hai đường dây một là do cậu em họ con bà dì bị bắt đi tù ở

Côn Đảo về, rồi được phục viên, cậu ta biên thư cho anh thường xuyên và cậu ta cũng khuyên anh không nên về quê trong thời gian bão tố này. Hai là, ở địa phương đoàn cán bộ cải cách, người ta gửi giấy thông báo lên cho đơn vị anh. Được cái cậu trợ lý bảo vệ Trung đoàn lại là bạn của Hảo, nên cậu ta cũng đã kịp thời cho anh biết ngay. Họ yêu cầu đơn vị phải xử lý anh theo đúng quan điểm lập trường giai cấp. Thế là sau khi ở bên Lào về, Trung đoàn đã chọn năm Đại đội trưởng xuất sắc, cho đi học đào tạo tại trường trung cao cấp ở Hà Nội, để xây dựng quân đội chính quy hiện đại lâu dài, nhưng Hảo liền bị gạt khỏi danh sách đó. Rồi ít lâu sau, anh lại được chuyển về trung đoàn 456, tổ chức nông trường Mường Sa, với cương vị đội trưởng sản xuất số 2.

Đã thế, Hảo lại còn được đồng chí chính uỷ trung đoàn, luôn luôn gọi lên để bồi dưỡng giáo dục quan điểm lập trường giai cấp, ngoài chế độ thường xuyên, hàng tuần, định kỳ, như kiểu quản giáo cho một số anh em cũng hoàn cảnh tương tự như Hảo, có thành phần xuất thân là bóc lột và phản động.

Rồi cơ quan bảo vệ, tổ chức, cán bộ... luôn luôn bắt kê khai đủ các thứ giấy tờ mẫu mực, nào lý lịch, nào tự truyện, nào xác minh, nào kiểm thảo...

hàng trăm lần, và bắt Hảo viết hàng chục bản quyết tâm thư, phương hướng rèn luyện, phấn đấu, từng ngày, từng tuần, từng tháng thật chi tiết cụ thể... được tổ Đảng, chi bộ thông qua. Người ta lại bố trí hàng chục người đảng viên, đi sâu đi sát theo dõi giúp đỡ kèm cặp anh phấn đấu nữa. Trong đó có cả những cậu đảng viên dự bị mới được kết nạp mặt còn non choẹt, thực chất những người đó chỉ như những người theo dõi giám sát anh mà thôi. Anh không được diện trong danh sách bầu cử ứng cử vào cấp uỷ nữa, mặc dầu anh đã từng làm bí thư chi bộ, đảng uỷ viên tiểu đoàn nhiều lần.

Hảo cứ phải sống một cách nhịn nhục, chịu đựng âm thầm và căng thẳng kéo dài hàng năm trời như vậy...

Cho đến lúc sửa sai, đầu óc Hảo mới đỡ căng thẳng, nhưng anh lại càng buồn hơn. Bởi vì đến lúc sửa sai thì anh còn gì nữa đâu? Người ta xác định lại thành phần gia đình là trung nông, rồi Nhà nước cấp cho một cái bằng "Gia đình có công với cách mạng". Rồi người ta trả lại cho gia đình anh cái xác nhà, còn toàn bộ đồ đạc đã bị bà con cốt cán đem bán hết, kể cả bát hương và đồ thờ tổ tiên nhà anh, nghe nói một ông cốt cán bán đi để uống rượu ngay sau hôm được chia quả thực (!).

Cái nhà đó, cũng đã bị người ta dỡ cả ngói và cánh cửa đem đi bán để "đánh chén". Chỉ còn trơ lại khung nhà, tạm giao cho một ông bác họ trông nom giúp. Mẹ anh vì cực khổ quá, nên sinh bệnh rồi ốm chết trước khi sửa sai ít ngày.

Cô Dầu vẫn làm bí thư chi bộ xã!

Hảo cũng định nối lại với cô ấy, vì dầu sao cô ấy cũng chỉ là nạn nhân. Trước đây cô ấy là nạn nhân của chiến tranh, và bây giờ là nạn nhân của một bệnh dịch. Biết làm sao được. Lắm lúc anh cũng bực lắm, giận lắm, cũng muốn cho xong đi thôi. Nhưng nghĩ lại, anh lại càng thấy thương, anh quyết định chủ động nối lại tình cảm với cô ta, bởi hai lẽ: trước hết vì anh thương cô ta thật sự, một nạn nhân của những cuộc chiến tranh, sau nữa anh cũng muốn cho cuộc sống được yên ổn, đời anh đã chẳng quá nhiều đau khổ rồi sao, còn sáo trộn thêm làm gì nữa, thôi thì yên phận cho rồi, để các ông tổ chức, các ông cấp trên khỏi phiền hà "giúp đỡ" anh nữa.

Với ý định và quyết tâm đó, Hảo lên gặp đồng chí chính uỷ, đồng thời cũng báo cáo trước chi uỷ cơ sở của anh, đồng chí chính uỷ cũng như các đồng chí trong chi uỷ cũng nhất trí với Hảo và hoan nghênh anh đã có lập trường giai cấp và quan điểm quần chúng cao, dám xông vào cùng với

Đảng để sửa sai, là một hành động cao cả và đúng đắn, không hằn thù, không oán hận, không bi quan, quyết tâm xây dựng lại gia đình là thông cảm và thiết thực tham gia sửa chữa sai lầm với Đảng - Chi uỷ và cấp uỷ trung đoàn, đã bố trí thời gian cho anh về phép.

Nhưng chuyển về phép đó đã làm cho cái quyết tâm của anh hoàn toàn sụp đổ. Cô Dầu đã đi học xa dài hạn, mà không để cho anh một lời nhắn nhủ nào, mặc dầu anh đã biên thư về nhờ chú em họ báo trước cho cô ấy là anh sẽ về phép một ngày gần đây.

Nhưng thực sự ra cô Dầu không phải đi học. Mà nguyên nhân chủ yếu là cô đã chữa hoang với một anh cán bộ đội cải cách người miền Nam đã có tuổi. Bụng cô ngày càng to thất mãi buộc mãi cũng không được đến 5 tháng thì nó cứ bung lên, cô đành phải bí mật bày ra một chuyện cấp trên cho đi học dài hạn để che kín tiếng. Mà chính là cô đã trốn đi đến ở nhờ một người họ hàng đang đi tu, làm sư thầy nữ ở một chùa thuộc vùng biển Thái Bình, và gọi anh cán bộ đội cải cách về đây để xử lý. Rồi từ đó cô biệt tăm không ai biết nữa. Thế là nỗi thất vọng này lại đè lên nỗi thất vọng khác. Sự đau khổ này chùng lên sự đau khổ kia. Hảo buồn quá, chỉ ở nhà ông bác ngoại được một, hai hôm rồi lại phải ra đi.

Đi đâu! Trong khi Hảo còn một tháng phép này? Đi tìm hạnh phúc? Đúng, Hảo đi tìm hạnh phúc, nhưng tìm ở đâu? Ở đâu, có thể đem lại hạnh phúc cho anh và ai? Ai có thể sưởi ấm được lòng anh trong lúc trống không lạnh giá này? Và liệu anh có còn được hạnh phúc nữa không? Ở cái tuổi 24 này, trải qua cuộc kháng chiến gian khổ, chưa hồi lại sức khoẻ thì lại trải qua cơn giông tố hãi hùng, làm cho người anh vốn đã gầy còm, đen nhẻm, càng thêm gầy gò hốc hác thêm, mái đầu đã lốm đốm bạc, có lúc râu mọc dài như thỏ phỉ không buồn cạo, người già đi, trông ai cũng bảo đến ngoài 40 tuổi. Vậy thì có cô gái nào còn muốn yêu anh nữa không? Hảo về trạm 66 ở Hà Nội nghỉ, hàng ngày đi lang thang trên vỉa hè thành phố chơi một cách vô vị. Cũng may gặp được cậu Quang, cũng Đại đội trưởng ở cùng đơn vị Tây Bắc với nhau, nhà ở phố Hàng Than, cũng cảnh bị "Vợ chê" như Hảo, hai thằng đạp xe đi thăm thú mọi nơi, các danh lam thắng cảnh ở Hà Nội, rồi ở xa hơn, quanh khu vực đồng bằng cho biết đó biết đây, bỏ những năm tháng chui rúc trong rừng sâu (!) Sơn Tây, Chùa Thầy, Núi ông Bụt, Chùa Hương, Hội Phủ Dày, Trường Yên... Hai thằng bạn cứ đạp xe đi rong ruổi với nhau, hết ngày này đến ngày khác, thấm thoát hết một tháng trời

phép, mà cả hai thằng, cũng chẳng thằng nào tìm được nguồn hạnh phúc ở đâu cả.

Không phải là Hảo không suy nghĩ, không bàn bạc với bạn bè và hỏi ý kiến gia đình, họ hàng chú bác cô dì, nhưng rồi mỗi người một phách, được ý người này, lại mất lòng người kia, được gia đình họ hàng, lại không vừa lòng anh, được ý anh, nhưng tổ chức đơn vị lại không đồng ý. Làm cái anh cán bộ đảng viên mà đi tìm vợ lúc ấy sao mà khổ làm vậy, còn khổ hơn đi đánh vật, và thế là anh mới bỏ mặc cho thời gian trôi qua, cả cậu Quang cũng thế. Nếu không gặp nó, thì Hảo cũng đến trả phép về đơn vị sớm, chứ cũng chẳng biết làm gì trong một tháng trời phép đó.

CHƯƠNG VIII

Sau khi được bà con hàng xóm và một số cán bộ địa phương, kể cả số cốt cán mới và số cán bộ mới, cũ được khôi phục sau sửa sai, cho biết tình hình và động viên an ủi Hảo, thôi đừng nghĩ đến cô Dầu nữa. Họ cũng khuyên anh đi tìm hạnh phúc mới. Hảo cũng tranh thủ ý kiến bà con cô bác trong họ và một số bạn bè thời thơ ấu. Mọi người khuyên anh chọn vợ trong làng, để trông nom nhà cửa, giữ gìn đất đai mồ mả tổ tiên, ở quê hương, vì Hảo bây giờ trở thành con trưởng trong gia đình và đứng đầu dòng họ Lương Ngọc ở làng. Các cô bác đều rất thương Hảo, và mách cho anh nhiều cô gái trẻ tuổi, chưa chồng con, mới lớn lên "phải lấy loại ấy mới xứng đáng với anh cán bộ, bộ đội đi chiến đấu về" nghĩa là loại trẻ, phần lớn mới 17, 18 tuổi chưa bị phong kiến và đế quốc giày xéo, hoặc làm hư hỏng cả về thể xác và tư tưởng. Và họ còn bảo: "Phải lấy loại trong sạch như thế mới

xúng đáng là con dâu trưởng đầu họ". Trong số đó có nhiều cô khá xinh, nhưng Hảo chẳng thấy ưng một cô nào cả, bởi vì các cô còn trẻ quá, lại chưa có một chút quen biết nào thì làm sao có tình cảm được.

Hảo vẫn còn yêu Tuyến, vì đầu sao cũng là mối tình đầu của anh, anh muốn xây dựng với Tuyến, mặc dầu lúc đó Tuyến đã 23 tuổi, đã hai đời chồng, cô đã dứt bỏ đời chồng tảo hôn, lấy về làm rể, nhưng lại bị ép lấy thằng Thịnh, một tên trùm phản động nhất làng này, sau hoà bình đã đi di cư vào Nam và Tuyến đã bỏ nó để ở lại. Hảo thực sự thương Tuyến, đã trải qua nhiều đau khổ trong tình yêu. Hảo đã gặp Tuyến, cô vui sướng, muốn bỏ lại tất cả để cùng đi với anh đến chân trời góc bể. Họ dự định sẽ rời bỏ quê hương, lên sống ở Tây Bắc, nơi Hảo đang công tác ở nông trường. Hảo đã chuẩn bị thủ tục giấy tờ, rồi sau đó hai đứa sẽ lặng lẽ ra đi, chờ một ngày nào đó sau này mới trở về công bố với họ hàng.

Nhưng việc đó đã không thành. Một số người trong họ hàng anh, nhất là các cụ già, nghe tin phong phanh như vậy liền đến gặp anh, vừa khuyên can vừa phản đối anh, với lý do cô Tuyến đã hai đời chồng rồi, không thể xứng đáng làm dâu trưởng họ Lương được - và khi Hảo lên gặp

cấp uỷ, uỷ ban xã để xin ý kiến và xin làm thủ tục giấy tờ cho Tuyền, thì một đồng chí cán bộ già, tạm quyền bí thư chi bộ thay cô Dầu, cũng không tán thành với lý do là:

- Về mặt chính trị cô Tuyền không xứng đáng là vợ một đảng viên, một cán bộ quân đội. Hơn nữa - ông nhìn thẳng vào mặt anh một cách nghiêm khắc- Cô ấy vẫn là vợ của một tên phản động nguy quân, nguy quyền bỏ vào Nam - không lẽ một cán bộ quân đội lại về tranh vợ cướp chồng của một tên nguy quân hay sao? - Tới đây sau hai năm hiệp thương thống nhất đất nước, chồng nó sẽ trở về, thì đồng chí định xử trí thế nào? - Đây là vấn đề chính sách của Đảng trong việc đấu tranh thống nhất nước nhà. Địa phương chúng tôi có trách nhiệm bảo vệ cán bộ, bảo vệ đảng viên của Đảng, đồng thời cũng có trách nhiệm thi hành chính sách hiệp thương thống nhất. Tôi khuyên đồng chí nên chọn người khác, con gái làng ta thiếu gì người xứng đáng với đồng chí...

Thế là Hảo đành từ bỏ ý định xây dựng với Tuyền, đành đưa ma thực sự mối tình đầu của anh. Các cô gái ở quê chẳng cô nào thu hút được tâm hồn anh, ngoài Tuyền.

Hảo bỏ lên Hà Nội, ông cậu bà mợ anh ở Hà Nội liền tìm cho anh một đám con một gia đình

buôn bán ngay cạnh nhà, cũng là người cùng quê, năm nay mới 20 tuổi, bạn của cô em gái họ anh, cô bé trông cũng khá xinh xắn, tháo vát việc buôn bán làm ăn, lại có nhà cửa hẳn hoi. Đạo này các cô gái vùng mới giải phóng rất mê bộ đội, lại được em gái anh tuyên truyền nên cô bé có cái tên là Phương ấy cũng rất sẵn lòng anh, và chỉ mấy hôm sau, Hảo cũng nguôi đi mối tình tuyệt vọng ở quê hương, và hướng vào việc tìm hiểu và yêu Phương. Ông cậu Hảo và nhất là bà mẹ anh thì rất phấn khởi và đã chuẩn bị các thứ để tổ chức ăn hỏi và cưới vợ cho anh. Tuy nhiên, anh còn phải lấy giấy lý lịch của Phương và gia đình Phương để về báo cáo với cấp uỷ và tổ chức đơn vị duyệt theo quy định.

Việc lấy lý lịch được gia đình Phương tích cực làm ngay, đầy đủ xác nhận, chữ ký dấu má của mấy cấp, cả Công an và chính quyền khu phố.

Hảo hỷ hửng cầm lý lịch Phương định trở về đơn vị Tây Bắc để báo cáo. Nhưng may quá khi đến trạm 66 thì gặp thủ trưởng Nghĩa trước là Chính uỷ trung đoàn của anh, nay lại là Trưởng phòng cán bộ quân khu, đang về Hà Nội họp - Hảo liền đến gặp báo cáo và trình bày với Thủ trưởng, đề nghị Thủ trưởng duyệt lý lịch cho. Nhưng sau khi xem đi xem lại vài lần, ông lấy bút gạch đít và

đánh dấu hỏi vào nhiều chỗ trong bản lý lịch của Phương - rồi bảo anh:

- Thế bố cô ấy hiện nay là công chức lưu dung à? Cậu nghĩ thế nào mà lại xin lấy con một kẻ đã cộng tác với địch trước đây?

- Dạ báo cáo anh, bố cô ấy chỉ là công nhân nhà máy nước thôi ạ? - Hảo toát mồ hôi trả lời ông Nghĩa - chú có làm tay sai, phản động hay có nợ máu gì đâu?

- A, thì công nhân nhà máy nước không phục vụ cho chính quyền cũ à? Nếu cậu là chiến sỹ, tôi có thể châm trước điểm này được, nhưng cậu là cán bộ thì phải thận trọng, gia đình phải tuyệt đối trong sạch, cậu hiểu không, đó là chính sách bảo vệ cán bộ Đảng đấy, nghe không? - Ông lại cúi xuống bản lý lịch rồi tiếp:

- A, lại còn điểm này nữa, mẹ cô ấy là buôn thúng bán mẹt à?. Tức là tiểu thương chứ gì? Tức là thành phần tiểu tư sản chứ gì? - Ông vỗ vào vai Hảo - chỗ anh em đồng chí tôi nói thật với cậu, gia đình cậu vừa rồi bị quy oan là địa chủ bóc lột, phản động, tuy rằng đã sửa sai xuống là trung nông, trung nông là tầng lớp trung gian, cũng là tiểu tư sản nông thôn, không phải là cốt cán. Cậu đã bị thành phần xuất thân không phải là cốt cán rồi mà lại lấy cái cô có thành phần tiểu tư sản

buôn bán vào nữa, thì còn gặp nhiều khó khăn trên đường tiến bộ đấy. Cậu đã bị mấy lần thất thế rồi - Tớ rất thương cậu, nên tớ khuyên là cậu nên tìm một gia đình nông thôn thì tốt hơn. Có thể mới rèn luyện lập trường quan điểm giai cấp vững vàng được, mới có thể phấn đấu để trưởng thành và phát triển được.

Tớ chúc cũng chẳng cấm cậu lấy tiểu tư sản đâu, nhưng tình anh em chân tình, tớ khuyên cậu nên thế, kéo sau này lại hối hận đấy!

Nói xong ông đưa trả bản lý lịch của Phương cho Hảo, Hảo biết nói gì hơn, trước lời khuyên chân tình của Thủ trưởng nữa, người chính uỷ trung đoàn cũ của anh đã hiểu rất rõ về anh và hiện nay lại là trưởng phòng cán bộ, người nắm vận mệnh của anh.

Thất bại lần này làm Hảo phải ở tịt ngay trạm 66 không dám về nhà cậu vợ anh ở phố Huế, anh ngại không muốn gặp cô bé Phương và gia đình anh nữa, và anh liền cùng anh bạn Quang đi lang thang cho qua ngày đoạn tháng vậy.

Những trận thất bại liên tiếp trong tình đời, làm Hảo càng buồn chán, vả lại đi lang thang mãi rồi cũng thấy mỏi chân, xe đạp hỏng, tiền dành dụm cũng hết sạch, anh càng chán nản thêm. Còn những mười ngày phép nữa chả biết đi đâu? Thôi

đành trở về đơn vị công tác vậy. Khi người ta có gia đình, có hạnh phúc, có nguồn an ủi riêng tư thì thời gian trôi đi vùn vụt và đơn vị cũng quên đi. Ngược lại, Hảo cảm thấy nhớ đơn vị, nhớ anh em đồng đội, nhớ cả những luống cày, bãi sắn trên nông trường, và thời gian cứ nặng nề trôi. ở đất Hà Nội mà hết tiền, hết tình thì còn buồn hơn chấy cắn, đối với anh lúc đó còn là cực hình nữa, nên phải nhanh chóng trở về đơn vị - Hảo ra bến Kim Liên mua vé xe đi Tây Bắc.

Khi về đến đơn vị anh em đều ủa ra đón, thăm hỏi ríu rít và chúc mừng Hảo, mừng đội trưởng. Cũng may mà anh còn mua được vài gói thuốc, mấy gói kẹo đưa về làm quà, số quà này chính là mợ anh mua định để dạm ngõ nhà cô Phương, nhưng sự việc không thành nên anh xin đưa một ít về làm quà cho anh chị em nông trường.

Sau khi nghe Hảo kể, trở về phép với hai bàn tay trắng, anh em vừa cười vừa chế nhạo anh.

- Thế là 3-0 rồi đội trưởng ơi!

- Biết làm sao được, số phận cuộc đời như thế, nào tôi có chủ động được đâu. Từ đó nhiều người cũng ái ngại và thương hại cho Hảo - và từ đó anh cũng định quên đi không muốn nhắc gì đến chuyện vợ con nữa.

Bỗng một hôm Hảo nhận được lá thư của cô

Đào - loại thư quan hệ tình cảm quân dân, lính tráng lúc đó ai mà chẳng có vài lá thư, gửi đi, gửi đến "thư binh sỹ" không phải dán tem cơ mà - Cô Đào là con gái ông bà Đào, tên ông ấy là Đào, Lê Văn Đào, mãi sau này Hảo mới biết, còn tên cô gái lớn là Lê Thị Đào.

Chả là nhân dịp tết Nguyên Đán, Hảo có phóng đi một loạt thư chúc Tết tới các gia đình cơ sở ở các nơi, để chúc Tết và người ta lại biên thư trả lời, chúc Tết lại các anh bộ đội và đơn vị bộ đội quen thuộc. Nhưng trong lá thư cô Đào, lần đầu tiên anh nhận được, thấy lời lẽ của một cô gái nhỏ nhắn hay hay, có một đoạn cô ta nói "anh Hảo ơi, anh nhớ gửi ảnh về kỷ niệm cho chúng em nhé, còn ảnh của em, em đã chụp rồi, nhưng to lắm không gửi bằng phong bì qua bưu điện được đâu, khi nào anh có dỗi, có muốn lấy thì về nhà mà lấy..." Mấy anh bạn trẻ liền reo lên:

- Thế này là cô ta yêu anh Hảo rồi! Cô ta mời anh về nhà lấy cô ta đấy!

- Chà con gái táo tợn đáo để nhỉ. Chủ động tấn công cả đội trưởng chúng mình đấy nhỉ.

- Ừ, chúng nó nói phải, - Hảo bỗng suy nghĩ như vậy, và nhớ lại xem gia đình cơ sở đó, và cô gái ấy như thế nào. Rồi mối quan hệ của anh với gia đình và với riêng cô ta từ trước tới nay ra sao - Đã ba năm

nay xa vùng ấy rồi, các anh không có dịp qua lại đây nữa. Hàng năm anh chỉ biên thư một hai lần thăm hỏi thôi. Đây là cơ sở của các đơn vị bộ đội, không cứ riêng gì trung đoàn này, mà của cả quân khu Tây Bắc này.

Đó là một gia đình một bà mẹ nuôi chiến sỹ, là cơ sở từ hồi còn địch tạm chiếm, rồi khu du kích và giải phóng. Nhất là đạo chiến dịch Lý Thường Kiệt 1951, rồi chiến dịch Tây Bắc 1952 thì đơn vị của Hảo hay ghé qua lại đây nhiều. Trước khi đi chiến dịch Điện Biên anh cũng có ghé qua một lần từ cuối 1953, từ đó đến nay cũng không có dịp quay lại.

Hảo nhớ đạo đó, cô con gái lớn của ông bà Đào, là một cô gái khoảng 16, 17 tuổi gì đó, người bé lốt choắt, nhí nhảnh tinh nghịch, không đẹp, cũng không xấu, mà nhiều chú lính nhà ta đã "mẹ mẹ con con" cứ ngọt xót rồi - Những đám đông ấy thì anh ít khi tham gia, và coi như không thèm để ý đến. Dù sao lúc đó, tuy còn trẻ, nhưng Hảo cũng là cán bộ đại đội rồi, hơn nữa anh lại vốn có cái máu học sinh tiểu tư sản, nên cũng không thích những quan hệ tầm lum và quá dễ dãi như vậy. Mỗi lần đến qua nhà ông bà Đào, Hảo thường chỉ ngồi đọc sách hay đánh đàn một mình một chỗ, chả mấy khi chuyện trò với đám đông và nhất là

với cánh con gái nhà ông bà chủ, và cũng chẳng bao giờ anh chịu xưng mẹ, mẹ con bà mẹ Đào - Vì thế cánh bộ đội thì bảo Hảo hiền lành ít nói, còn bọn con gái thì lại dẫu môi nguyệt ngấn nguyệt dài bảo anh là kiêu kỳ. Mà đúng là anh cũng có tính kiêu kỳ thật, cái tính kiêu kỳ của anh học sinh tiểu tư sản, thích mơ mộng, lãng mạn, cao xa.

Không ngờ ba năm sau, Hảo đã phải trả giá cho tính kiêu kỳ đó, cái cô gái mà không bao giờ anh thêm nghĩ đến ấy, bây giờ lại đang là một đối tượng để anh cân nhắc lựa chọn.

Các bạn bè quen biết, đều khuyên bảo anh đặt vấn đề với cô Đào.

- Thôi, cô Đào là được đấy, còn kén cá chọn canh làm gì nữa thêm mệt!

Nào Hảo có kén cá chọn canh gì cho cam, bạn bè nói như vậy cũng làm anh mũi lòng. Họ phân tích cho anh về cô Đào. Nào là, bản thân cô ấy tuy không đẹp nhưng cũng không xấu, tuổi trẻ, hơi nhỏ người một tý nhưng khoẻ mạnh, con nhà nông dân lao động tốt. Nào là, đó là gia đình cơ bản, thành phần tốt, cơ sở kinh tế gia đình tốt, cơ sở chính trị tốt. Nếu Hảo lấy được thì bằng "chượt sa chính gạo" rồi còn gì nữa. Vậy còn đắn đo gì. Nào hãy xông lên, xốc tới, tấn công ngay đi.

Trước những lời khuyên của các bạn bè, Hảo

cũng thấy phấn khởi vui mừng. Nhưng những đợt thất bại vừa qua làm anh phải cảnh giác. Hảo phải nghiên cứu, anh phải xem lại ra sao đã.

- Vâng, xin cảm ơn những lời góp ý của các bạn, nhưng phải từ từ xem thế nào đã, còn phải thẩm tra, còn phải làm lý lịch, còn phải... làm nhiều thủ tục khác, tôi không muốn lại bị hăng như cô Tuyến và cô Phương nữa.

May thay, ít ngày sau có đồng chí chính trị viên đại đội vận tải tên là Lộc, ở ngay thị xã Yên Bái, gần quê nhà cô Đào đang về phép. Nên Hảo liền nhờ anh Lộc về thẩm tra trước xem sao - ít ngày sau, đồng chí Lộc trả phép và đến tìm anh ngay:

- Món này được đấy cậu ạ, liệu mà lên báo cáo trung đoàn rồi về mà tổ chức đi thôi.

- Thì cũng phải để mình về xem lại ra sao chứ.

- Vẽ chuyện, tớ đã thẩm tra kỹ rồi, cứ về là cưới ngay được thôi, hình như cô ta yêu cậu lắm thì phải.

Lộc còn kể tởm cho Hảo về tình hình gia đình và bản thân cô Đào. Lộc cũng phân tích cho anh về thuận lợi khó khăn, và phương hướng sau này, lấy cô Đào, trước hết Hảo đạt được tiêu chuẩn chính trị, nó bù vào cái chính trị mà anh đang bị lung lay như lời ông Nghĩa nói.

Sau nữa anh được một cơ sở kinh tế gia đình vững mạnh, anh có thể nhờ vả, có thể dựa dẫm vào đó để xây dựng một gia đình hạnh phúc, trụ bám ngay ở đó, trong khi anh chẳng còn ai ở quê hương nữa. Thứ ba nữa là, anh được một người vợ tương đối đạt, được cả người được cả nét, đảm đang tháo vát, khoẻ mạnh, có thể bảo đảm hạnh phúc lâu dài cho anh.

Hảo bắt chặt tay Lộc và cảm ơn anh ta. Tuy nhiên Hảo vẫn phải để thời gian về xem lại cụ thể. Biết đâu được lại có những khó khăn éo le khác thì sao? Bài học đường đời còn nóng hổi của anh, đã dạy cho anh phải bình tĩnh không nóng vội được nữa.

Ít lâu sau Hảo có dịp về công tác tại vùng quê Đào, anh liền rẽ đến thăm cơ sở cũ. Cô Đào vẫn như xưa, không xấu, không đẹp chỉ có đen hơn một chút. Nói chung so với TUYẾN và PHƯƠNG và cả với DẦU thì còn thua kém xa, nhất là cô bé loắt choắt đứng với Hảo thì lùn tịt, Hảo hơi thất vọng, nhưng trước sự sẵn đón nhiệt tình của gia đình và nhất là của Đào, làm anh ngã lòng. Trước hết phải lấy vợ để cứu vãn vấn đề chính trị đang bị thành kiến, sau nữa để lấp vào chỗ trống đang bị hụt hẫng quá nhiều thành kiến, nên anh đã tặc lưỡi "lấy cho xong" đi thôi. Anh có biết đâu chỉ ít lâu

sau anh phải trả giá cho sự vội vàng hấp tấp đó.

Ngay hôm sau Hảo trở về Hà Nội với bản lý lịch của Đào và gia đình, do ông chú ruột cô Đào là bí thư chi bộ xã cấp. Hy vọng tìm gặp một vài đồng chí lãnh đạo cấp trên để anh báo cáo và xin phép nghỉ cưới vợ khỏi phải trở về Tây Bắc nữa, xa xôi mất thì giờ. Khi về tới Hà Nội, may mắn Hảo lại gặp đồng chí Nghĩa trưởng phòng cán bộ, anh liền báo cáo và xin nghỉ phép luôn. Thủ trưởng Nghĩa liền cầm lấy bản đồ sơ xác minh lý lịch gia đình cô Đào, ông chỉ đọc qua, rồi gật gật đầu hỏi:

- Thành phần gia đình - bần nông hả? Ừ được, thế là cơ bản rồi. Tổ rất tán thành, - ông nhìn Hảo cười và lại vỗ vai anh tiếp:

- Có thế chứ, lời khuyên của tổ với cậu có tốt hay không nào? Nếu cậu cứ lấy cái cô ở Hà Nội này thì phiền hà lắm. Bây giờ cậu lấy con nhà nông dân, thành phần lại cơ bản như thế này, thì còn ai chê trách vào đâu được nữa nào? Như thế là lập trường quan điểm giai cấp vững vàng quá đi chứ lại! Thôi bây giờ không phải về đơn vị nữa, tổ sẽ duyệt cho cậu và cho phép cậu về tranh thủ cưới ngay đi, tổ sẽ phản ảnh lại các anh ở trung đoàn và báo cáo với Bộ tư lệnh quân khu sau.

Nói xong ông liền lấy bút phê duyệt vào bản lý lịch của cô Đào và viết cho Hảo một giấy giới thiệu

và một giấy phép có đóng dấu lưu không sẵn cho phép mười ngày về cưới vợ. Ông lại còn thay mặt đơn vị biên một lá thư thăm hỏi gia đình, thăm hỏi địa phương và chúc mừng hạnh phúc của hai anh chị nữa. Hảo rất cảm động trước sự sẵn sóc đó, cầm giấy đi ngay.

CHƯƠNG IX

Hảo vừa mới tổ chức đám cưới xong và mới ở nhà được bốn hôm chưa hết tuần trăng mật, thì bỗng có điện của đơn vị gửi từ Tây Bắc về, nội dung như sau:

"Điện khẩn: Về ngay đơn vị nhận công tác gấp" Ký điện: Ngô Hoàng.

Ngô Hoàng là trung đoàn trưởng kiêm Giám đốc nông trường Mường sa.

Cầm bức điện do cô Bưu điện xã đưa đến làm Hảo phân vân - giá mà bức điện này đến sớm trước 4 bốn ngày thì anh lại không cưới được vợ, và rồi không biết bao giờ- cũng may mọi việc đã xong xuôi- Hảo vừa mừng vừa lo- mừng vì công việc hạnh phúc trăm năm của anh và Đào đã xong. Lo vì không hiểu có nhiệm vụ gì khẩn cấp đến nỗi không để anh được nghỉ hết mười ngày phép ngày phép cưới vợ? Chắc phải là nhiệm vụ chiến đấu chứ chẳng chơi. Nếu là nhiệm vụ chiến đấu, thì đó lại là niềm vui với anh, bởi anh lại

được đi chiến đấu, có nghĩa là, sự tín nhiệm chính trị đối với anh đã được khôi phục. Người ta lại tin vào anh, và giao cho anh đi chỉ huy đơn vị chiến đấu, chú không bị loại về đơn vị sản xuất như hiện nay lại cũng có thể anh phán đoán thế, biết đâu được, nhờ cấp trên gọi về để cho anh đi học lớp trung cao quân sự thì sao? Bởi vì năm ngoái anh đã có danh sách đi từ khoá trước, nhưng do cải cách ruộng đất anh bị xử trí để lại, năm nay khi Đảng đã sửa sai thì chắc cấp trên của anh, trung đoàn và quân khu cũng sửa sai và cho anh đi học chẳng?

Ôi, Hảo rất vui mừng, vì chỉ có hai trường hợp đó thôi mới có thể điện cho anh về gấp như vậy. Trường hợp một, dù đi chiến đấu gian khổ hy sinh, nhưng vấn đề chính trị của anh được thanh thản - còn trường hợp hai, thì lại quá hạnh phúc - Hảo đã thâm cảm ơn cấp trên đã quan tâm săn sóc từ việc hạnh phúc đến việc tiến bộ của anh.

Với tâm trạng vui mừng như thế, nên anh sẵn sàng hy sinh sáu ngày phép nữa không hề nuối tiếc, đời còn dài lo gì, và anh đã giải thích cho gia đình và cô Đào hiểu là đơn vị gọi anh về, đó là một điềm tốt - làm cho Đào tuy đang buồn lo mất ăn mất ngủ cũng phải vui lây và chuẩn bị cho anh về đơn vị ngay.

Nếu như người ta nói "đi nhanh cứ như bộ đội về phép" ấy, thì ngược lại, anh lại trả phép trở về

đơn vị cũng đi nhanh không kém gì bộ đội về phép cả- Hảo xuôi tàu đêm về lấy vé xe về Tây Bắc, chỉ hai ngày một đêm sau, anh đã có mặt ở đơn vị- Hảo về đơn vị trong niềm vui hân hoan, đem chè thuốc, bánh kẹo cưới vợ ra tiếp đãi mời mọc anh em.

* * *

Nhưng không khí tiếp đón anh lại không như lần anh thất bại trở về, lần này là lần anh thắng lợi hoàn toàn, mà tại sao, các bạn anh, các cán bộ chiến sỹ trong đội lại đón tiếp anh với vẻ lạnh nhạt không vui, không hồ hởi như trước, nét mặt người nào đó dăm dăm khó hiểu- một anh bạn ghé vào tai anh nói nhỏ.

- Trung đoàn chỉ thị điện gọi về kiểm điểm về cái vụ vợ ở dưới quê. Ý định gọi gấp để không cho cậu kịp cưới cô Đào, nhưng chẳng may điện lại đi chậm quá.

- Hả- Hảo bất ngờ như thét lên, và ngã ngồi đến bịch một cái xuống giường tưởng như bị gãy cả thành giường. Hảo há hốc mồm ra, rồi người anh run lên, mặt tái đi, nổi đau đớn bất ngờ bao trùm lấy anh. ấy thế mà anh lại cứ tưởng rằng đó là niềm vui, không ngờ lại là chuyện buồn - một chuyện buồn đến kỳ lạ và trở trêu thay.

trị trung đoàn thường vụ Đảng uỷ và hai đồng chí trợ lý tổ chức cán bộ đến cùng tham dự.

Đồng chí Bí thư chi bộ tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu cấp trên và những người ngoài Đảng, quân chúng được mời đến họp hội nghị chi bộ mở rộng để kiểm thảo Hảo. Sau đó đồng chí nói tóm tắt nội dung lá đơn kiện của cô Dầu và chỉ thị của Đảng uỷ trung đoàn, đồng chí ấy nói đến gần một tiếng đồng hồ, vừa tóm tắt, vừa giới thiệu vừa phân tích vừa buộc tội, kiến nghị kỷ luật Hảo. Sau đó là chi bộ phát biểu, rồi quần chúng phát biểu, người ta tranh nhau phát biểu - Vốn dĩ vẫn thế, thời đó, nếu họp để kiểm điểm sản xuất hay huấn luyện chiến đấu thì chẳng mấy ai phát biểu, nhưng họp để kiểm thảo về tội hủ hoá, bỏ vợ, yêu đương bừa bãi, thì bao giờ cũng đông và sôi nổi, Hảo cũng chẳng biết người ta nói những gì nữa. Thôi thì có những từ gì có thể gán ghép được, họ đều đưa ra hết- Nào cá nhân hưởng lạc, vô ơn bạc nghĩa, lừa đảo, thoái hoá, vô đạo đức, khốn nạn, mất dạy... cũng đều được đưa ra cả, mà hình như người ta đã chuẩn bị sẵn từ trước khi anh về, hoặc họ đã có cả một kho ý kiến phát biểu, một kho từ ngữ, chỉ chờ anh ngồi vào hội nghị, là tung ra như một cái máy, liên tục 5 tiếng đồng hồ, từ 7 giờ tối đến 12 giờ đêm, không giải lao - Cuối cùng chủ tọa

kết luận, đề nghị khai trừ Hảo ra khỏi Đảng, vì không xứng đáng là đảng viên- và hạ cấp hạ chức anh xuống một bậc. Sau đó chủ tọa mới cho anh phát biểu, những gợi ý có vẻ bắt buộc anh phải tự giác nhận hình thức kỷ luật trên.

Trước khí thế phần nộ như vũ bão. Hảo hiểu rằng nếu phản đối, thì sẽ gây nên làn sóng căm phẫn của các cử tọa và không chừng hội nghị sẽ kéo dài suốt đêm, mà anh thì đã quá mệt mỏi rồi, nên anh cũng chỉ phát biểu rất nhẹ nhàng và khiêm tốn ra vẻ hối hận rằng:

- Tôi rất ân hận về những tội lỗi đã xảy ra, để mất thì giờ của toàn thể chi bộ, tôi xin tiếp thu mọi sự giáo dục của các đồng chí đã phát biểu vừa qua, và xin tự giác nhận hình thức kỷ luật mà hội nghị đã kết luận. Chỉ xin đề nghị một điều, trước khi chịu kỷ luật, xin chi bộ hoặc cấp trên cử người về thẩm tra lại cho được chính xác cụ thể, để tôi xin tiếp thu kỷ luật xác đáng và thoải mái hơn.

Đồng chí thường vụ Đảng uỷ trung đoàn đứng lên cất lời anh:

Việc ấy đồng chí Hảo không lo, Đảng uỷ trung đoàn đã cho người về thẩm tra rồi, nhưng đồng chí đó chưa lên - Khi nào đồng chí đó lên, ta sẽ tiếp tục họp để phân tích kiểm điểm và giáo dục đồng chí Hảo một lần nữa cho được sâu sắc, người bị kỷ luật được thoải mái, chóng tiến bộ.

Hội nghị chi bộ giải tán ra về trong sự ồn ào như vỡ chợ - chỉ có mình Hảo ngồi lại gục mặt xuống nhịn nhục một cách âm thầm đau đớn trong khi ngồi đó. Tình cờ anh lại nhặt được lá đơn của cô Dầu mà đồng chí bí thư cứ giấu giấu giếm giếm không cho anh xem, và anh bỗng giật mình. Đây không phải là nét chữ của cô Dầu và lời văn này cũng không phải của cô. Một kiểu chữ đàn ông, và một giọng văn lời lẽ trơn tru, nhưng lại mập mờ khôn ngoan xảo quyệt - Ai đã viết hộ cô Dầu lá đơn này? Có phải anh em họ hàng, hay người cán bộ cải cách đã hủ hoá với cô? Lá đơn này nhằm mục đích gì? Không có câu chữ nào muốn nối lại tình cảm giữa anh và cô ta- vậy chỉ có một mục đích duy nhất là trả thù anh, phá hoại anh, thế thì kẻ đó phải là kẻ có hằn thù với anh, hoặc gia đình anh.

Tại sao trước đây Hảo biên thư về cho cô ấy để báo trước anh sẽ về phép, thì cô ấy lại không trả lời anh, rồi bỏ đi, cũng không hề nhắn lại một lời nào? Mà nay lại viết đơn kiện cáo, Hảo không chắc là cô ấy đã viết đơn này hoặc nhờ người viết đơn này- Bởi vì, dù sao anh vẫn cứ tin cô ấy, không nỡ hãm hại anh, nếu không có kẻ gương bầy xúi rục. Chẳng lẽ trong cô không còn một chút tình cảm nào ràng buộc anh nữa ư?

Cuộc sống của anh bị kéo dài, căng thẳng suốt trong hàng tuần lễ, anh cố đấu tranh tư tưởng, kiên trì, nhẫn nại chờ đợi, nhưng trước tình hình ấy, hỏi có ai còn bình tĩnh để làm việc được? Hảo hầu như làm ăn chẳng được việc gì cả. Bởi ngại tiếp xúc với đồng đội đồng chí và nhất là ngại tiếp xúc với bọn con gái- mà bọn con gái đàn bà thì ở đâu mà chẳng lăm chuyện. Tha hồ cây bẫy, chê bai nói cạnh nói khoe anh. Cũng có người đùam có người thật, có người trả thù anh vì anh đã không nuông chiều họ, hoặc quát mắng họ một lúc nào đó...

Mãi cho tới khi đồng chí Đặng Xa, cán bộ tổ chức trung đoàn đi thẩm tra trở về, mọi việc mới vỡ lẽ và đầu óc anh mới đỡ căng thẳng được phần nào. Đồng chí Đặng Xa về, anh muốn gặp anh Xa trước xem tình hình ra sao, nhưng đều không gặp được, thậm chí đồng chí bí thư chi bộ đại đội anh, cũng không gặp được, vì đồng chí ấy phải báo cáo với Đảng uỷ trung đoàn đã, sau mới được nói với cấp dưới, nguyên tắc tổ chức là như vậy mà lại- mà Đảng uỷ trung đoàn thì đi vắng hết, mãi tới hôm đó đồng chí chính uỷ mới về- Sau khi nghe đồng chí Xa báo cáo thẩm tra xong anh mới vỡ lẽ, và giao cho đồng chí Xa xuống họp và làm việc với chi bộ đại đội 2. Vì sự việc chẳng còn gì, nên Đảng uỷ trung đoàn không cần ai xuống tham dự nữa.

Đồng chí bí thư chi bộ theo đúng chỉ thị cấp trên lần trước, lại triệu tập một hội nghị chi bộ để tiếp tục kiểm điểm, phân tích phê phán, giáo dục Hảo, như ý kiến đồng chí Chủ nhiệm chính trị, thường vụ Đảng uỷ trung đoàn đã chỉ thị. Chờ mãi chưa thấy đồng chí Xa xuống như đã hiệp đồng, theo ý kiến của đồng chí bí thư Đảng uỷ trung đoàn - Trong khi chờ đợi, đồng chí bí thư tiếp tục cho anh em phát biểu ý kiến, và thế là cái máy phê phán lại được mở vòi, những ý kiến "giáo dục" anh lại ào ào bùng lên, họ tranh nhau nói, để chứng tỏ quan điểm lập trường của người nói là cao là vũng vàng, để khoe những lý luận sắc bén và ngôn từ quý hiếm, và để trả thù vào những việc không đâu cho cái đại đội này, trung đoàn này hoặc những chế độ chính sách mà họ không được hưởng đầy đủ, từ việc thiếu quần áo lao động đến việc giống má, phân bón bị chậm trễ, từ việc thiếu nhà tắm của phụ nữ đến việc chị em có kinh không được nghỉ cũng đều đưa ra cái hội nghị giáo dục đồng chí Hảo này. Chủ toạ đã phải lãnh đạo, xoay đúng về nội dung của hội nghị là giáo dục Hảo, anh lại phải nhắc đi nhắc lại những ý kiến và kết luận của hội nghị lần trước đã gợi ý cho các đảng viên, quần chúng và nhắc nhở Hảo thấm thía... Trong khi đồng chí bí thư chi bộ đang thao

thao bất tuyệt, tròng giang đại hải thì đồng chí Đặng Xa, mới từ trung đoàn xuống khi hội nghị đã họp được hai giờ. Bí thư liền giới thiệu và nhường lời cho đồng chí Đặng Xa, vừa là tôn trọng cơ quan cấp trên, vừa hy vọng đồng chí Xa sẽ nêu những dẫn chứng hùng hồn, để buộc tội Hảo một cách sắc bén hơn, để làm anh phải khuất phục. Đồng chí Đặng Xa liền đứng lên, vừa cười vừa nói, chẳng nghiêm túc một tý nào cả, làm đồng chí bí thư chỉ bộ bỗng giật mình, anh ra hiệu cho đồng chí Xa, đề nghị anh nói nghiêm lại, nhưng Xa lại cứ bô bô như nói chuyện ở ngoài đường ngoài ngõ vậy. Đại khái anh Xa nói là, anh được Đảng uỷ trung đoàn cử về thẩm tra vụ việc này, anh đã đến gặp đồng chí Phó bí thư, quyền bí thư, vì cô Dầu bí thư đi vắng chưa về, rồi gặp đồng chí chủ tịch, gặp uỷ viên tư pháp... ở xã đồng chí Hảo. Cấp uỷ và chính quyền địa phương đều thống nhất xác minh, có văn bản kèm theo. Một là, cô Dầu không viết một lá đơn nào như thế này cả, vì đó không phải là chữ cô Dầu và lời lẽ của cô Dầu, hơn nữa cô Dầu đã đi "học xa" mấy tháng nay rồi, không có nhà, và cũng không gửi ai về lấy dấu xác nhận trong những ngày này cả. Chữ ký xác nhận trong lá đơn là chữ ký giả mạo, tên họ đồng chí Chủ tịch xã- uỷ ban địa phương sẽ tiếp tục việc truy cứu việc đóng dấu

bữa bãi và người viết lá đơn mạo danh này sau. Hai là, việc ly hôn của cô Dầu và đồng chí Hảo là đúng pháp luật và hợp tình hợp lý. Đồng chí uỷ viên tư pháp xã là một chị đứng tuổi tên là Ngô có nói lại rằng: Trong thời gian cải cách ruộng đất, cô Dầu đã chủ động viết đơn xin ly hôn, và cắt đứt quan hệ với gia đình anh Hảo, và sau đó cô Dầu theo sự chỉ đạo của đội cải cách đã nhắn anh Hảo về, hai người đã thuận tình ly hôn mà cô Dầu đã viết và ký sẵn. Trước một cơ quan Tư pháp xã và đông đủ các uỷ viên uỷ ban chứng kiến thừa nhận là hợp pháp. Chúng tôi hỏi hai người có ai thắc mắc hoặc đề nghị gì không. Hai người đều trả lời không, sau đó họ ra về không cãi cộ hoặc to tiếng với nhau. Hôm đó anh Hảo từ Hà Nội về ký xong giấy ly hôn lại đi ngay, không về qua nhà hoặc ở lại nhà ai cả.

Do đó, nếu như cô Dầu giả thủ có viết lá đơn kiện kia đi chẳng nữa thì cũng là hoàn toàn sai, còn vi phạm pháp luật, là vu vạ, gây rối làm cản trở người khác, cần phải được đưa ra xét và nghiêm trị lại(!)

Anh Đặng Xa nói đến đây, làm hội nghị bỗng cười ồ lên. Những tiếng cười thật vô tư và thoải mái.

Thế là hội nghị giải tán, chủ toạ cũng không

kết luận được gì nữa, các đảng viên và quần chúng ồn ào bàn tán trong lúc ra về:

- Thế mà cũng làm chi bộ mất hai buổi tối, mất cả ngủ, khản cả cổ(!)

- Máy ông cán bộ đội lại muốn dấm đá hay sao mà làm ăn họp hành kỳ lạ vậy?

- Chẳng phải đâu, cái bệnh ấu trĩ và nguyên tắc máy móc quá xá nên mới như thế đấy.

Từ hôm sau, trở đi, anh chị em trong đội mới nhìn Hảo với con mắt thương hại và thông cảm, ai cũng lại đến chia buồn, an ủi đồng viên anh, làm anh nguôi dần đi.

Mãi về sau này Hảo mới được địa phương cho biết đã tìm ra thủ phạm, kẻ viết lá đơn mạo danh ấy. Đó là thằng Thân, một tên đi bộ đội, đã đảo ngũ về hàng địch, và chính hắn đã cưỡng hiếp cô Dầu, lại còn dẫn Tây về cưỡng hiếp cô. Hắn đã chỉ điểm để Tây bắt và giết anh Tường, vì anh đã cảnh cáo và trị tội đào ngũ phản động của nó. Từ đó nó hận thù anh Tường và gia đình Hảo. Hắn đã cho tay chân là nhân viên uỷ ban, tung tin là Hảo đã chết để hòng lung lạc Dầu và tiếp tục chiếm đoạt cô ta. Chính nó là kẻ đã phá hoại hạnh phúc của Hảo và Dầu. Sau đó, hắn nghe tin Hảo định lấy vợ ở Hà Nội, hắn mới viết lá thư mạo danh để tiếp tục phá hoại hạnh phúc của anh, trả thù gia

đình anh, thực ra hấn chưa biết gì về chuyện anh cưới cô Đào cả, vì anh cũng chưa hề cho ai biết kể cả gia đình họ hàng và làng xóm.

Sau khi sửa sai, hấn lại đi lại với cô Dầu, nên hấn biết được cả chuyện cô Dầu chữa hoang với cán bộ đội cải cách. Do đó hấn đã tung dư luận là Hảo về tội cô Dầu, làm Dầu hoang mang dao động, bước đường cùng bế tắc, buộc Dầu phải bỏ làng trốn đi, trước khi Hảo trở về để nối lại hạnh phúc với cô.

Chuyện rắc rối xảy ra từ việc cô Đào bị khai trừ ra khỏi Đoàn thanh niên, vì không vận động được gia đình vào hợp tác xã. Ông bà Đào không vào hợp tác xã, bởi là ông bà tiếc hai mẫu ruộng ngay trước cửa nhà, do ông bà khai phá trên 10 năm nay, ông bà còn tiếc hai con trâu mộng kéo gổ khoẻ nhất làng, không vào hợp tác xã là không chấp hành chính sách của Đảng và chính phủ, là chống đối lại Đảng và chính quyền, bị coi là thành phần tư hữu lạc hậu và có vấn đề chính trị (!). Cô Đào bị liên quan và tai vạ. Không những thế, bí thư đoàn thanh niên còn thông báo lên đơn vị anh Hảo, về việc gia đình ông bà Đào và cô Đào chống đối lại Đảng nên bị khai trừ... Anh chàng bí thư đoàn xã nhiều lần tán tỉnh cô Đào, nhưng bị cô ta cự tuyệt, nên mượn cớ trả thù và phá đám hạnh

phúc của cô ta, anh ta còn phản ảnh lên đơn vị rằng: Cô Đào chẳng phải là con người đứng đắn gì, trước đây đã đi lại quan hệ bất chính với người này, người nọ, còn bị bắt quả tang ở trên rừng với một anh bộ đội pháo binh... Xét thấy không xứng đáng với vợ một đồng chí sỹ quan(?)

Những người lãnh đạo, chỉ huy đơn vị và những người ghen ghét đố kỵ với Hảo trước đây, đã bị hố vì cái đơn của cô Dầu, bị anh em đả kích làm bẽ mặt. Nay lại vớ lấy những "tài liệu" của địa phương chằng đâu vào đâu này để ra oai một lần nữa. Lại những cuộc họp chi bộ để kiểm thảo Hảo, để phân tích đấu tranh phê bình, buộc tội Hảo thiếu quan điểm lập trường, lấy vợ là con gia đình chống đối Đảng, bản thân vợ là phần tử xấu, thoái hoá, bị địa phương kỷ luật. Rồi lại quyết nghị kỷ luật phải khai trừ Đảng hoặc phải từ bỏ quan hệ với gia đình vợ.... Nghĩa là Hảo chỉ chọn một trong hai đường, nếu còn Đảng thì mất vợ, nếu còn vợ thì mất Đảng. Nghị quyết chi bộ còn đặt thời hạn cho Hảo trong một tháng phải dứt khoát xong.

Trong thời đại đó, lý tưởng là trên hết, thà bỏ cả gia đình, cha mẹ vợ con và những cái gì quý giá nhất trên đời chứ không ai dám bỏ Đảng được những ngày đó, Hảo rất đau đầu vì đấu tranh tư tưởng, đối với anh, cô Đào chẳng có tội tình gì cả,

cho dù có các chuyện quan hệ trước đây đi chăng nữa thì đó là quyền của con gái khi chưa lấy chồng mà anh sẵn sàng chấp nhận, bởi lẽ dù sao cô ấy vẫn còn trong sạch hơn cô Dầu và cô Tuyến nhiều, nhưng nếu để mất Đảng, thì anh không thể, anh đã phấn đấu suốt hàng chục năm trời, bằng xương bằng máu mới đạt được nguyện vọng, trở thành đảng viên, bỗng chốc lại bị mất ư? Không thể được, mà bỏ rơi cô Đào thì cũng không đành, thật tội nghiệp cô ta.

Hảo còn đang phân vân chưa biết giải quyết ra sao, thì bỗng có đơn của chính cô Đào gửi lên, đã chủ động đòi ly dị cắt đứt với anh. Trong đơn nêu lý do là "anh Hảo đã lừa dối tôi, đã có vợ nói là chưa, lại là con địa chủ phản động thành phần bóc lột, nên tôi không thể nào chung sống với loại lừa dối phản bội như thế được, yêu cầu đơn vị phải nghiêm trị kỷ luật và cho về giải quyết ly dị với tôi cho dứt khoát..."(?)

Mãi sau này Hảo mới biết được nguyên do chính tay bí thư chi đoàn cùng một tên khác đã kích động bà Đào, làm cho bà Đào sôi máu lên, đánh chửi cô Đào bắt phải viết đơn kiện, với ý đồ sau khi ly dị với Hảo xong, bà sẽ gả Đào ngay cho con một bà người dân tộc trong làng, bạn buôn bán với bà, rất giàu có.

Hảo cầm lá đơn của Đào trong tay mà uất lên đến tận cổ, mình đã "cố dám ăn xôi.." mà lại còn thế này nữa, thôi thì, đành phải cho xong vậy. Lại vẫn giữ được cái chính trị. Hảo liền biên thư về cho uỷ ban xã, ngắn gọn là: "vì bận thường trực chiến đấu gấp không thể về được, tôi đồng ý cắt đứt với cô Đào nếu cô ấy đề nghị ly dị (giấy này kèm theo đơn của cô Đào) ký tên- Hảo. Giấy có xác nhận của thủ trưởng đơn vị. Chủ nhiệm chính trị trung đoàn bắt tay biểu dương Hảo:

- Cậu làm rất đúng, có như thế quan điểm lập trường giai cấp mới vững vàng(!)

Chuyện Hảo cưới vợ và ly dị với cô Đào cứ như một giấc mơ, mà mãi những năm sau này nhớ lại anh thấy vừa buồn vừa ân hận.

Sau khi giải quyết dứt khoát với Hảo theo sức ép của gia đình, cô Đào lấy chồng ở mãi bản dân tộc rất xa, ở sâu trong núi, rồi biệt tăm không thềm về làng nữa.

Một lần nữa Hảo lại bơ vơ.

CHƯƠNG X

Mấy chục năm sau, cô Dầu vẫn không quên cái ngày rời bỏ xóm làng cái nơi chôn rau cắt rốn của cô, lại thấy đau đáu trong lòng. Cô rất muốn về thăm lại cái nơi đầy kỷ niệm nhớ thương, vui buồn và đầy nước mắt ấy. Nhưng cứ mỗi lần nhớ đến cái chết của ông Tảo rồi bà Tảo là cô lại thấy rùng mình, rờn rợn người, cô lại thấy bàn tay tội lỗi và vấy máu của cô, cô lại ân hận vô cùng không thể có cách nào để cô chuộc lại tội được. Mỗi lần nghĩ đến quê hương cô lại thấy mình đầy tủi nhục, hèn hạ xấu xa, mà không dám trở về nhìn lại quê hương một lần nữa, dù chỉ một lần cuối đời.

Dạo đó người ta bắt rẽ sâu chuỗi vào cô, người ta tuyên truyền cô để cô trở thành cốt cán, rồi người ta lại bồi dưỡng cho cô mớm lời cho cô vừa dụ dỗ, vừa ép buộc cô, để cô đứng lên đấu tố ông bà Tảo ở giữa đình làng trước hàng ngàn con người đang bùng bùng khí thế muốn ăn sống nuốt tươi

những người được quy là địa chủ, là phản động. Người ta bảo cô phải nói những điều mà cô không thấy hoặc cô không làm. Cô là kẻ ngậm máu phun người, lại chính là để phản bội lại những người đã yêu thương mình, cứu mạng mình còn hơn cả bố mẹ đẻ mình, người ta đã bắt cô học thuộc lòng bao nhiêu trang giấy để vu vạ tội ác cho ông bà Tảo kể cả việc tố cáo ông là hãm hiếp con dâu... Cô cảm thấy ghê tởm cả hai bàn tay mình, như chính hai bàn tay của cô trực tiếp bóp cổ ông bà Tảo, chứ không phải là những sợi dây thừng đã treo cổ ông. Nỗi ân hận luôn luôn giày vò cô, nỗi day dứt cứ luôn luôn nhức nhối tâm hồn cô và cô cảm thấy như bóng ma ông bố chồng cứ luôn luôn theo đuổi ám ảnh cô và đòi cô phải tự trừng phạt mình, tự trả thù lấy mình. Nhiều lần cô muốn chết đi cho rảnh, nhưng cô chưa thể nào chết được, vì còn đứa con của cô, giọt máu của cô và cũng là giọt máu của ông "nhất đội nhì trời".

Dạo đó người ta, những "cán bộ đội" cải cách ấy, không những chỉ bắt rễ sâu chuỗi vào đời sống lao động và tư tưởng của cô, mà còn bắt rễ sâu chuỗi vào thể xác cô, vì cô là một cốt cán có nhan sắc, xinh đẹp và hấp dẫn nhất, quan Tây, xếp lính và nhiều xã trưởng lý dịch khác còn thêm khát theo đuổi nữa là mấy ông "đội" vừa mới ở trong

rừng ra, thế là họ thay nhau bắt rết sâu chuỗi và bồi dưỡng cho cô, không chỉ có cán bộ "đội" ở thôn xã này, mà còn cả cán bộ "đoàn" ở huyện ở tỉnh nữa. Cô còn gì nữa đâu mà giữ, mặc sức cho họ tung hoành. Trời đã phú cho cô một nhan sắc và một sức khỏe phi thường để chống trọi với mọi sóng gió trên đời, ở cái tuổi 26, 27 của cô, đang ở cái tuổi thăng hoa tài sắc và sức khỏe như trâu, nào có biết mệt mỏi là gì.

Chả thế mà chỉ sau có mấy ngày họp hành mà cô đã được kết nạp vào Đảng và chỉ định ngay làm bí thư chi bộ xã, cái chức mà anh Bách, anh Tường và bao nhiêu cán bộ cách mạng trong làng này phải chiến đấu trong gian khổ, ác liệt, phấn đấu hàng chục năm trời và phải đổ máu nữa mới có, còn bao nhiêu người phải hy sinh mà vẫn chưa đạt được nguyện vọng vào Đảng nữa kia!

Cô bỗng thấy tự hào về cái chức quyền của mình, tự hào vì dân làng phải e sợ kính nể cô và nhiều người, nhiều kẻ phải trọng vọng cô. Công việc ư? Cô không phải lo, tất cả do "đội" làm, cô chỉ việc có gạt dầu và ký, chủ yếu là ký lệnh bắt bớ, tịch thu, giam giữ hoặc bỏ tù, thậm chí cả sử bắn nữa. Riêng cô chỉ có một việc là luôn luôn sẵn sàng phục vụ cán bộ đội bên bờ mà thôi.

Khi phát hiện cái thai trong bụng cô vừa

mừng vừa lo. Mừng vì cô đã được làm mẹ và có thể làm mẹ, điều cô lo sợ từ mấy năm nay, bởi vì cô đã chót chung đụng bữa bãi quá nhiều, lại bị bệnh nữa mặc dầu bệnh đã chữa khỏi rồi nhưng không hy vọng còn có thể có con, cô lao vào những cuộc tình sôi động cũng để thử kiểm tra còn khả năng có con hay không, điều mà không một người đàn bà nào không nghĩ đến. Như vậy là cô vẫn còn khả năng có con, cái thai mỗi ngày lớn lên và cựa quậy trong bụng làm cô càng thêm tin tưởng.

Nhưng cô lại rất lo vì, làm sao giấu nổi thiên hạ và làm sao để tiếp tục công việc ở cái cương vị đáng tự hào này? Cô phải dần vất đấu tranh tư tưởng giữa 2 cái được và mất. Được chức thì phải mất con, phải nạo thai, tra thai. Được con thì phải mất chức, phải chịu kỷ luật, bị khai trừ và bị nhiều tai tiếng chê cười. Đàng nào cô cũng muốn, muốn có con nhưng không muốn bị kỷ luật bị tai tiếng, nghĩa là cô phải có chồng có bố đưa trẻ công khai.

Suy nghĩ mãi rồi cô cũng tìm được cách giải quyết hợp lý, trước hết phải tìm cho đứa trẻ một ông bố. Cô không nhớ chính xác cái thai này là của ai, của đội hay của đoàn? Cô liền thăm dò lý lịch và tình cảm của những ông đội đã ngủ với cô, để chọn người nào mà cô thấy ưng nhất hoặc có điều kiện nhất để cô quyết định thông báo quyền làm

cha của đứa trẻ trong bụng cô. Những khốn nỗi hầu hết những người này đều đã có vợ con không thể cưới cô được, cho dù cô có tố cáo họ thì họ sẽ bị kỷ luật và bị đui về nhà mà thôi, mà cô cũng mất hết chẳng được gì. Duy chỉ còn một người đã luống tuổi đó là ông Đa, tuy tuổi mới gần 50 mà trông ông khác khổ như một ông già ngoài 60, ông Đa là người miền Nam tập kết ra Bắc đã có vợ con nhưng ở trong miền Nam. Tính nết ông Đa rất hiền lành tuy không thông minh nhanh nhẹn như cánh trẻ, nhưng chất phác thực thà và chịu thương chịu khó, chăm chỉ trong lao động cùng với bà con nông dân.

Không thể kén cá chọn canh được nữa, thời gian không cho phép kéo dài nữa phải vợ bèo vạt tép vậy. Cô chọn ông Đa nhưng chết nỗi ông Đa lại là người đứng đắn chưa hề bõm xòm với cô lần nào. Thế là cô Dầu đành phải dùng kế hoạch "thiên thân" cô tìm cách gần gũi ông Đa và khôn khéo trao mình cho ông Đa. Trời ơi còn gì khoái bằng, ông già Đa như vợ được vàng, mấy năm trời bị ức chế tù túng, ông lao vào cuộc tình với cô Dầu như điên dại, hàng tuần lễ liền khi trút hết bầu nhiệt huyết và ông quy gục xuống ngất đi trên bụng cô Dầu, cô phải bí mật cấp cứu ông, rồi sau đó cho khiêng ông đi trạm xá. Cô Dầu đã khéo léo

thất lưng buộc bụng làm cho dân làng và cả ông Đa cũng không biết là mình đã có thai ba tháng.

Khi cái thai đã quá to sắp đến tháng đẻ cô Dầu không thể nén bụng được nữa, nên cô đã bàn với cán bộ đội, bày ra một màn kịch, cô được cử đi học dài hạn để trốn đi ở nhờ bà cô họ là sư thầy tu ở Thái Bình. Cô nhắn ông Đa xuống để bàn kế hoạch sẽ cùng trốn đi nơi khác làm ăn sinh sống nuôi con.

Ôn trời, cô Dầu đã sinh con gái được "mẹ tròn con vuông" và cũng thật may mắn, con bé có nét mặt giống mẹ như đúc. Nhưng cũng phải hơn hai tháng sau cô mới điện cho ông Đa về xem mặt con. Cô bảo:

- Em bị ngã, nên đẻ non hơn một tháng, cũng may sức em khỏe nên con gái chúng mình vẫn yên ổn, ăn no chóng lớn(?)

Nhìn thấy con bé mới đẻ mà đã cứng cáp xinh xắn, ông Đa yên trí đó là con mình 100% ông mừng quá ông hôn con bé mà reo lên: Ôi thiên thần của ba!

Cô Dầu vui mừng phấn khởi vì mọi việc đều chót lọt. Cho dù sau này ông Đa có thế nào chăng nữa thì cô ta đã có con gái của cô, niềm an ủi duy nhất của cô là trên hết.

Thời gian đầu Dầu phải ăn mỳ phật, nhờ bà

cô sư thầy giúp đỡ để nuôi con, và ông Đa dành dụm phần lương ít ỏi gửi về đỡ dần thêm. Sau đó Dầu đi ở làm thuê cho nhà chùa để sinh sống. Vài năm sau ông Đa được nghỉ hưu về đưa vợ lên khai hoang ở miền núi Sơn La, một cơ sở cũ đóng quân của Đa. Ông phải đưa gia đình vào một vùng khá sâu vừa dễ khai hoang, vừa cách biệt hẳn, xa với những nơi dân cư đông đúc và ít có điều kiện để liên lạc về đô thị và quê hương Dầu, bởi lẽ ông Đa cũng phải cảnh giác đề phòng cô vợ trẻ xinh đẹp và khoẻ như vâm này, rất dễ quyến rũ các chàng trai và ngược lại.

Họ phải lao động vất vả, cực nhọc và phải chịu mọi thiếu thốn kham khổ mới tạo dựng được cơ sở ban đầu và khoai sắn nuôi nhau. Nhưng không may cho họ, ông Đa chọn nơi rừng sâu núi thẳm để khai hoang sinh sống, tuy giữ được vợ, nhưng lại không giữ được mình. Ông là người miền Nam có tuổi, sức khoẻ yếu lại không phù hợp thời tiết khí hậu, phần lại do thiếu thốn cực nhọc, và cả do cái cơ thể phây phây của cô vợ trẻ luôn luôn đòi hỏi, nên ông bị núi rừng quật ngã, ông bị sốt rét tái phát và ốm đau bệnh tật luôn luôn.

Họ phải rời bỏ khe sâu ra nơi thoáng đãng ấm áp, chuyển đi chuyển lại đến mấy lần, mới tạm ổn định. Nhưng sức khoẻ của ông Đa không thể hồi

phục được. Ông chỉ còn đủ sức bế con và dọn dẹp nhà cửa quanh vườn quanh sân. Còn mọi việc nặng nhọc, cày cuốc làm ruộng làm nương đều do cô Dầu cáng đáng cả, cũng may trời phú cho cô có đủ sức khỏe để ăn no vác nặng, để cổ cày vai bừa và gồng thuê gánh mướn, nhưng cái dầu cô không được tinh nhanh tháo vát, cô chỉ là con người nông dân thật thà chất phác, không biết buôn bán, không biết xoay sở, nên một mình cô dù làm quần quật suốt tháng cũng chỉ nuôi được chồng con bữa khoai bữa sắn mà thôi, lại còn thuốc men cho chồng, cho con và hàng trăm thứ cần dùng cho một gia đình cũng tốn kém biết bao. Cô càng ngày càng phải lao động nhiều hơn, cực nhọc hơn, nhưng cuộc sống vẫn đói nghèo không thể vươn lên được. Sông có khúc, người có lúc, đến đá cũng phải vấp mồ hôi, huống chi là con người. Chỉ vài năm sau nữa, sức khỏe cô Dầu đã giảm sút trông thấy, và sắc đẹp của cô cũng phai nhạt theo thời gian nhanh hơn. Đến nỗi ông già Đa si tình không còn phải ghen tuông theo dõi và giữ gìn cô suốt ngày đêm nữa.

Mùa xuân năm 1975 - Sài Gòn giải phóng, nước nhà được thống nhất sau 30 năm chiến tranh. Cả nước reo mừng phấn khởi, bừng bừng khí thế "chiến thắng". Nhưng có biết bao nhiêu bà

mẹ mất con, có biết bao nhiêu người vợ mất chồng, mất chồng vì các anh đã ngã xuống, đã hy sinh cho tổ quốc để dành chiến thắng hôm nay. Nhưng rất nhiều chị lại đang sinh sống với chồng mà bỗng dưng vẫn bị mất chồng, ấy là những chị miền Bắc lấy chồng miền Nam, các đức lang quân liền vội vã trở về quê, trong không khí "miền Nam nhận họ, miền Bắc nhận hàng". Nhiều người trong số họ đã đi chuyến tàu suốt không bao giờ trở lại với vợ con ở ngoài Bắc nữa.

Trong những nạn nhân mất chồng đó, có cô Dầu.

Ông già Đa đã gần 70 cái "độ tuổi lai hy" rồi, nên cũng phải cố sống mà về Nam thăm quê quán, thăm vợ con, dù chỉ một lần cuối. Cô Dầu phải bán cả đàn lợn và mấy tạ sắn khô dự trữ lương thực, cả vay mượn hàng xóm thêm mấy chục ngàn mới đủ tiền cho ông Đa về quê. Ông Đa hứa:

- Chỉ về thu xếp ít ngày rồi đem tiền ra trả nợ và đón mẹ con cô vào ngay!

Cô Châm, con gái Dầu đã 18 tuổi thì thủ thỉ:

- Ba ơi! Nhanh ra đón mẹ với con vào thăm quê nhé, Ba nhớ mua ra cho con ít quần áo đẹp, con mới có quần áo vô trong đó được, nếu không xấu hổ lắm.

- Ừ, rồi ba mua đem ra ngay, con ở nhà chịu khó giúp đỡ mẹ nhé!

Một buổi sáng mùa hè hai mẹ con cô Dầu tiễn chồng ra tận bến xe cách nhà hàng chục cây số trong sự bịn rịn của cả ba người. Khi trở về Dầu cảm thấy lòng nặng trĩu, hai mẹ con cứ lằm lũi đi, không nói với nhau câu nào. Linh tính đã báo cho cô biết, có lẽ đây là lần chia tay cuối cùng với ông Đa.

Quả nhiên như vậy, linh tính của cô rất đúng. Một tháng, rồi hai tháng, ba tháng sau, không thấy tăm hơi ông Đa đâu cả. Con Châm sốt ruột mượn xe đạp ra bưu điện để điện vào quê theo địa chỉ ông Đa dặn, nó điện tới hai ba lần, nhưng đều biệt vô âm tín.

- Ôi ba ơi, thế là ba bỏ con rồi - Cái Châm khóc oà lên, làm cho cô Dầu cũng khóc theo. Cô không khóc cho ông Đa mà cô khóc cho số phận hẩm hiu của mình "cố đấm ăn xôi, xôi lại hẩm, cầm bằng làm mướn, mướn không công" (!)

* * *

Một hôm có một anh chàng lái xe từ trong Nam ra, tìm đến thăm ông chú ở xóm núi, gần nhà cái Châm. Anh ta ở chơi đến mấy ngày, anh ta thường bắt các em con ông chú dẫn đi chơi, thăm thú xung quanh làng xóm, bỗng anh bắt gặp một

bông hoa rừng xinh đẹp - cái Châm đang đi rừng dẫn củi về làm anh sững sờ cả người. Ngay chiều hôm đó anh đã bắt cô em họ, lại là bạn của Châm dẫn đến nhà Châm chơi rồi qua vài ngày làm quen thăm hỏi và đôi lần trò chuyện với anh ta biết ý định về Nam của mẹ con cô Dầu, anh ta liền nhận lời đưa họ về quê.

- Ôi thật là may mắn, không hẹn mà nên!

Cái Châm reo lên mừng rỡ, và nó nhanh chóng chuẩn bị cho chuyến đi rất khẩn trương.

Cô Dầu muốn cả hai mẹ con cùng đi, cô đi không phải vì còn nặng tình nặng nghĩa với ông Đa, đã gần một năm rồi còn gì nữa với người chồng phụ bạc ấy? Nhưng cô muốn đi là để chăm sóc bảo vệ cái Châm, con gái mình, thân phận đàn bà con gái, lại trẻ con, đi đến nơi xa lạ, đất khách quê người, biết làm thế nào được, dù sao có hai mẹ con vẫn hơn. Nhưng chết nổi, số tiền dành dụm để mang đi chỉ còn ít ỏi quá, chỉ một người vẫn còn chưa đủ hướng chi cho cả hai người. Với lại cái Châm cứ một mực bắt mẹ ở nhà để nó đi một mình. Nó bảo:

- Còn nhà cửa lợn gà, mẹ bỏ cho ai, nhờ chẳng may có chuyện gì phải quay về thì ở đâu, lấy gì mà sống? Lại nữa, nếu vào trong đó ba còn sống thì không sao, nhưng nhờ ba mất rồi, và gia đình họ

hàng không nhận mẹ con ta thì đi đâu, chẳng lẽ hai mẹ con đi ăn mày?

Nghe nó nói cũng phải, cứ để nó đi về một chuyến đầu thử xem sao, nếu thuận lợi nó sẽ quay về đón mẹ vào. Và lại chuyến đi vào đã có anh cháu họ ông hàng xóm giúp đỡ rồi, hàng xóm láng giềng thân quen cả, chẳng ngại gì. Ông chú anh ta và cả anh ta cũng hứa sẽ đưa em nó đi đến nơi về đến chốn cơ mà.

- Mẹ ở nhà yên tâm và giữ gìn sức khoẻ nhé, chỉ vài tuần là con về ngay thôi.

- Về đến nơi nhớ điện hoặc gửi thư về cho mẹ ngay!

- Vâng, mẹ cứ yên trí!

Buổi ra đi con bé Châm cứ cười vui hơ hớ như hoa nở, trông nó rạng rỡ hẳn lên, nó chẳng biết buồn khi phải xa mẹ là gì cả. Ngược lại bà mẹ thì lại sụt sùi bịn rịn, nói chẳng nên lời. Dầu đứng mãi nhìn chiếc xe đi xa tít khuất hẳn mới quay vào nhà. Cô nằm phịch lên giường và bỗng òa lên khóc nức nở. Linh tính báo cho cô một điềm xấu, có thể cũng giống như chuyến đi của ba nó hay sao?

Lại một lần nữa linh tính của cô Dầu đã đúng, đó là sự linh tính của một người mẹ, khi sắp phải xa con, nó còn nhạy bén hơn, sâu sắc hơn linh cảm của một người vợ khi sắp phải xa chồng. Nếu như

cái buổi tiễn đưa ông Đa về Nam, cô Dầu chỉ bùi ngùi bịn rịn nhưng không thể bật ra tiếng khóc, sau đó như người bị mất mát cái gì đó, hụt hẫng và cô đơn. Nhưng rồi vài ba tháng cũng nguôi dần đi và sự chờ đợi càng ngày càng bùng lên nổi giận dữ, bực bội, oán trách người ra đi trở thành kẻ phản bội, sự buộc tội kết án kẻ bạc tình đã xoá đi những niềm thương nhớ ban đầu, và lấy lại thăng bằng cho cuộc sống tình cảm của người quả phụ.

Còn như cái buổi tiễn đưa cái Châm ra đi, sự chia ly đã bật lên thành tiếng khóc, diết da ai oán, rồi sau đó không phải chỉ là sự hụt hẫng trong lòng mà người mẹ cảm thấy mình đang rơi xuống một cái hố sâu, một cái vực thẳm không bờ không đáy, sự nhớ thương còn lớn hơn cả sự mất vàng bạc châu báu, còn nặng nề hơn cả cái chết của mình, nó như mất đi một nửa con người mình, bỏ dọc từ trên đầu xuống, chỉ còn nửa đầu, nửa mặt nửa thân, chỉ còn một chân một tay, nghĩ gì cũng chẳng được, làm gì cũng không xong, đi đứng cũng không nổi, thậm chí nằm ngời cũng không yên bởi chính đứa con là một nửa phần của người mẹ đứt ra. Cô muốn chết nhưng không làm sao chết được, ai sẽ thay mình để tìm thấy con, cứu vớt con và chăm sóc nó, có khi mình chẳng giúp gì được nó nữa, nhưng bản năng người mẹ vẫn cảm thấy

không có mình nó sẽ chẳng sống được hoặc chẳng làm gì được. Cô muốn sống cũng không làm sao sống được bởi chỉ còn nửa mình thì làm sao sống được ra hồn. Thành thử con người cô lúc nào cũng nửa chết nửa sống, chết rồi lại sống, sống rồi lại chết, cứ chập chờn, chập chờn như ma theo quỷ ám, hay chính cô cũng đã thành ma thành quỷ ở cái ngôi nhà tranh nghèo nàn trong xóm núi này rồi.

Người chồng ra đi, dù hặt hăng đến đâu, vẫn còn đứa con sẽ bù đắp lại nỗi cô đơn đau buồn đó, còn bây giờ đứa con lại ra đi, vậy thì cô còn cái gì nữa, chẳng còn cái gì hết, kể cả tâm hồn và thể xác, kể cả ý nghĩ và niềm tin, kể cả mặt trời, mặt trăng, cả không gian và vũ trụ, cô mất cả ngày đêm, mất cả nước, không khí và ánh sáng...

Một tháng, hai tháng, cô lại điện, lại biên thư vào quê hương. Ba tháng, bốn tháng, cô lại thúc giục người hàng xóm, lại điện, lại biên thư vào quê ông ta để dò hỏi tin tức của thằng cháu và cái Châm. Điện mãi, thư mãi cũng chẳng có hồi âm. Đến nỗi cũng chẳng còn tiền mà điện, chẳng còn tiền mà mua phong bì mua tem thư nữa. Mãi hơn sáu tháng sau nữa, bỗng nhiên có thư từ miền Nam gửi ra. Cô Dầu vội vàng mừng rỡ, bà con hàng xóm cũng chia sẻ niềm vui với cô. Nhưng thật không ngờ, chính cái thư đó lại là mũi kiếm